



Vĩnh Long ngày 20.9.2021

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v GIA ĐÌNH GIÚP NGƯỜI TRẺ TIẾN LÊN BẰNG CHÍNH ĐÔI CHÂN CỦA MÌNH

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ chọn mười hai đề tài dựa theo chủ đề mục vụ năm 2021 của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam : Đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình. Giáo phận Vĩnh Long, trong Gợi ý Mục vụ lần X, sẽ nói về Gia đình giúp người trẻ tiến lên bằng chính đôi chân của mình được trích trong Tông Huấn *Amoris Laetitia* (Niềm vui của Tình yêu).

- **Trong quá khứ.** Chúa Giêsu độc lập. *Amoris Laetitia* (Niềm vui của Tình yêu) số 18 có viết : “*Tin mừng cũng nhắc nhở chúng ta rằng con cái không phải là một thứ tài sản của gia đình, nhưng trước mắt chúng có cuộc sống riêng của mình để sống.... phải có một khoảng độc lập nào đó với gia đình để thực hiện việc hiến dâng cho Nước Chúa*”. Chúa Giêsu là đại diện cho sự kiện này, lúc 12 tuổi (Lc 2, 41-52). Trong gia đình tất cả những gì cha mẹ làm, tất cả những gì cha mẹ mong, tất cả hạnh phúc của cha mẹ đều hướng về đứa con. Nói cách khác một đứa con ngoan, một đứa con tốt, một đứa con thành công là thỏa mãn tất cả những gì là cha mẹ ước mong, là phần thưởng cho tất cả mồ hôi, nước mắt của cha mẹ

đã đổ ra, và là niềm hạnh phúc lớn nhất của những kẻ làm cha làm mẹ. Thánh Giuse và Mẹ Maria, khi lạc mất con, Chúa Giêsu, hai ông bà rất lo lắng. Lo lắng là phải, tất cả đều hướng về đứa con. Nhưng, Chúa Giêsu muốn chứng tỏ mình là con người tự do để chu toàn bổn phận của Cha trên trời : *“Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bổn phận ở nhà của Cha con sao?... Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài”*. Chúa Giêsu đã bắt đầu tiến lên bằng chính đôi chân của mình. Mấy em nhỏ cũng giá trị của mấy em nhỏ, có thể làm mẫu gương tích cực cho người lớn qua hình ảnh ngây thơ, chân chất, lòng dạ tốt lành Mt 18, 3-4 (x. *Amoris Laetitia* số 18).

- **Trong hiện tại.** Ngày nay, có rất nhiều trường hợp mà những người trẻ chưa tiến lên bằng chính đôi chân của mình. Chủ yếu là sống cùng với cha mẹ, chưa có “ra riêng”. Những nguyên nhân chính mà người trẻ thường ở nhà với bố mẹ: Không có gì là ngạc nhiên khi thiếu nguồn tài chính dường như là lý do chính để các người trẻ ở nhà của cha mẹ. Theo thống kê thì có khoảng trên 75%. Như vậy, chỉ một phần ba trong số những người trẻ tuổi rời khỏi mái ấm gia đình nếu chúng có đủ khả năng chi phí. Một khuyết điểm, một sự cám dỗ lớn là cha mẹ quá nuông chiều con cái của mình: chăm sóc con cái quá chu đáo, bảo đảm nghề nghiệp của chúng, và đặc biệt, để lại gia tài kết xù, bảo đảm tương lai của chúng, không để chúng động móng tay. Như thế, gia đình không giúp người trẻ tiến lên bằng chính đôi chân của mình.

Nên nhớ khi giáo dục cha mẹ cũng để cho con cái mình có quyền quyết định chọn lựa, bởi vì giáo dục không phải là cái khuôn cứng ngắt.

- **Trong tương lai.** Giáo dục để người trẻ tự do chọn đời sống hôn nhân chính đáng, chứ không sống linh tinh : *“Chúng ta cần tìm cho ra những ngôn ngữ, những lí lẽ và những chứng từ thích hợp để có thể giúp ta chạm tới nơi thâm sâu nhất của trái tim những người trẻ, nơi họ là những người vốn có khả năng nhất sống để quảng đại, dẫn thân, yêu thương và thậm chí sống anh hùng, nhằm mời gọi họ đón nhận những thách đố của đời sống hôn nhân với nhiệt tâm và can đảm”* (Amoris Laetitia số 40), để từ đó khi người trẻ sống độc lập sẽ sống đời mình và sau này giáo dục con cái của chúng đúng nghĩa của nó.

Cha mẹ có nhiệm vụ giáo dục con cái của mình. Trong việc giáo dục, cha mẹ truyền tải những kiến thức sống một con người tốt. Dạy dỗ con cái tạo nên mối quan hệ tốt giữa cha mẹ và con cái. Nhưng, giáo dục con cái cũng nhằm mục đích chuẩn bị cho những người trẻ này tìm thấy vị trí của chúng trong xã hội, chịu trách nhiệm xã hội, tùy theo lịch sử cá nhân và môi trường của chúng. Làm sao để con cái mình phát triển tính năng động cá nhân, mỗi thanh thiếu niên mỗi khác nhau. Làm sao để con cái mình hội nhập vào trong một xã hội mà chúng nó đang sống một cách nghiêm chỉnh và dè dặt.

Thông qua những kiến thức mà gia đình truyền tải, gia đình đào tạo những người trẻ trở thành công dân, rèn luyện cho con cái mình sự tự do nhận trách nhiệm của chúng trong

đời sống xã hội, kinh tế và hôn nhân. Đây là một nhiệm vụ giáo dục được yêu cầu.

Còn một phương diện không thể thiếu giúp người trẻ tiến lên bằng chính đôi chân của mình về đạo đức. Đứa con của chúng ta không chỉ là đứa con của chúng ta mà thôi, mà còn là con của Chúa nữa. Có lẽ đây là điều mà chúng ta hay quên. Chúng ta đừng chỉ dạy con biết hiếu thảo với mình mà còn phải biết hiếu thảo với Chúa; Đừng chỉ lo cho chúng học hành để sau này có tương lai sự nghiệp trong xã hội, mà còn phải lo cho chúng học giáo lý, học sống đạo để nó biết vai trò của chúng trong Họ đạo và trong Giáo Hội nữa: *“Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà của Cha con sao?...”* (Lc 2, 41...)

Thánh Gia Nagiaret : Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse là một gia đình gương mẫu mà người Công giáo chúng ta hằng nhắc đến. Cuộc thất lạc, câu trả lời của Chúa Giêsu với Mẹ Maria, là một gợi ý nhỏ giúp chúng ta cùng suy nghĩ về vai trò cha mẹ giáo dục để con cái mình tiến lên bằng chính đôi chân của mình. Trong cơn dịch bệnh Covid-19 này, chúng ta cùng nhau cầu nguyện cho cơn dịch bệnh này mau qua, để cuộc sống của các người trẻ, của gia đình, của xã hội được lành mạnh.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long



Tháng 10/2021

ĐTC Phanxicô : Căn bệnh lớn nhất của cuộc đời là thiếu tình yêu

Trưa Chúa Nhật 27/6/2021, Đức Thánh Cha đã cùng đọc Kinh Truyền Tin với các tín hữu hiện diện tại quảng trường thánh Phêrô. Trước khi đọc Kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha có một bài huấn dụ ngắn dành cho các tín hữu dựa theo đoạn Tin Mừng theo thánh Maccô của Chúa Nhật XIII Thường Niên.

Bài huấn dụ của Đức Thánh Cha

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Hôm nay trong bài Tin Mừng (x. Mc 5,21-43), Chúa Giêsu gặp hai hoàn cảnh bi thảm nhất của chúng ta, là cái chết và bệnh tật. Từ những hoàn cảnh này, Chúa Giêsu đã giải thoát hai người: một bé gái, đã chết trong lúc cha cô bé đến cầu xin Chúa Giê-su giúp đỡ; và một phụ nữ bị băng huyết nhiều năm. Chúa Giê-su để cho mình được đụng chạm trước nỗi đau và cái chết của chúng ta, và thực hiện hai dấu chỉ chữa lành để nói với chúng ta rằng chẳng phải đau khổ cũng chẳng phải cái chết có lời cuối cùng. Người cho chúng ta biết rằng chết không phải là hết. Người đã vượt thắng được kẻ thù này, là điều mà chúng ta không thể tự mình giải thoát.

Tuy nhiên, trong thời điểm này, lúc mà bệnh tật vẫn là tâm điểm của các bản tin, chúng ta chú ý đến một dấu chỉ khác, đó là sự chữa lành của người phụ nữ. Hơn cả vấn đề sức khỏe,

điều làm tổn hại chị hơn cả là về mặt tình cảm: chị bị chảy máu, và do đó, theo tâm lý thời đó, chị bị coi là không thanh sạch. Chị bị gạt ra ngoài lề xã hội, chị không thể có những mối quan hệ ổn định, một người bạn đời, một gia đình và những mối quan hệ xã hội bình thường. Chị sống một mình, với một trái tim đầy vết thương. Căn bệnh lớn nhất của cuộc đời là gì? Ung thư? Lao phổi? Đại dịch? Không. Căn bệnh lớn nhất của cuộc đời là thiếu tình yêu, là không thể yêu. Chị phụ nữ tội nghiệp này bị bệnh băng huyết, nhưng hệ lụy của nó là thiếu tình yêu, bởi vì không thể hoà vào xã hội với người khác. Và sự chữa lành quan trọng nhất là về tình cảm. Nhưng nhìn thấy nó như thế nào?

Câu chuyện về người phụ nữ không tên này, mà chúng ta đều có thể nhìn thấy nơi tất cả chúng ta, là một ví dụ. Bản văn nói rằng chị đã hết sức quan tâm đến tình trạng của mình, “bao phen khổ sở vì chạy thầy chạy thuốc đã nhiều, đến tán gia bại sản, mà bệnh vẫn không thuyên giảm, lại còn thêm nặng là khác” (câu 26). Đã bao nhiêu lần chúng ta tự ném mình vào những biện pháp khắc phục sai lầm để tự thỏa mãn sự thiếu thốn tình yêu của mình? Chúng ta nghĩ rằng thành công và tiền bạc làm cho chúng ta hạnh phúc, nhưng tình yêu không thể mua được. Chúng ta nường nấu trong cái ảo, nhưng tình yêu lại cụ thể. Chúng ta không chấp nhận bản thân như mình là và chúng ta ẩn sau những thủ đoạn của bề ngoài, nhưng tình yêu không phải là hình thức bên ngoài. Chúng ta tìm kiếm giải pháp từ các đạo sư và pháp sư, rồi chỉ thấy mình hết tiền và không bình an, giống như người phụ nữ này. Cuối cùng, chị chọn Chúa Giê-su và chen mình vào giữa đám đông để chạm vào áo choàng của Người. Nghĩa là, người phụ nữ tìm cách tiếp

xúc trực tiếp, thể lý với Chúa Giê-su. Trên tất cả, vào thời điểm này, chúng tôi đã hiểu được tầm quan trọng của sự tiếp xúc, các mối quan hệ. Điều này cũng đúng với Chúa Giê-su: đôi khi chúng ta bằng lòng với việc tuân giữ một số giới luật và lặp đi lặp lại những lời cầu nguyện, nhưng Chúa chờ chúng ta gặp Người, mở lòng ra đón nhận Người, và giống như người phụ nữ, chạm vào áo choàng của Chúa để được chữa lành. Bởi vì, khi đi vào sự thân mật với Chúa Giê-su, chúng ta được chữa lành nơi tình cảm của mình.

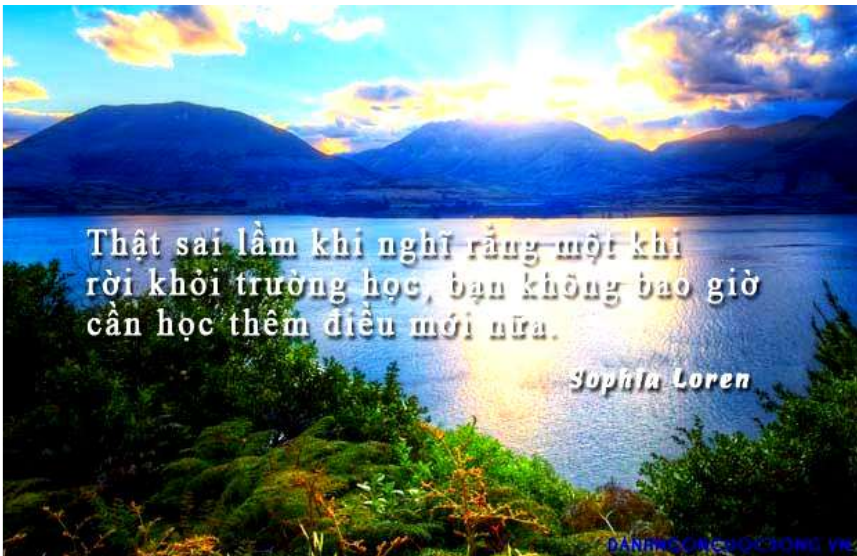
Điều này cần đến Chúa Giê-su. Thật vậy, chúng ta đọc thấy rằng, mặc dù bị đám đông vây quanh, Người vẫn nhìn xung quanh để tìm xem ai đã chạm vào mình. Đó là cái nhìn của Chúa Giê-su: có rất nhiều người, nhưng Người vẫn tìm kiếm khuôn mặt và trái tim đầy lòng tin. Người không nhìn chung chung tất cả, nhưng nhìn vào con người. Người không dừng lại trước những vết thương và sai lầm của quá khứ, nhưng đi xa hơn những tội lỗi và định kiến. Tất cả chúng ta đều có một lịch sử, một bí mật của riêng mình, với những điều tồi tệ của lịch sử đời mình. Nhưng Chúa Giê-su nhìn vào chúng để chữa lành. Ngược lại, chúng ta thích nhìn vào những điều tồi tệ của người khác. Chúa Giê-su không dừng lại ở vẻ bề ngoài nhưng chạm đến trái tim. Và Người chữa lành cho chị, người bị mọi người từ chối. Người dịu dàng gọi chị là “này con” (câu 34) và ca ngợi đức tin của chị, khôi phục cho chị sự tự tin.

Anh chị em thân mến,

Hãy để Chúa Giê-su nhìn và chữa lành trái tim của bạn. Và nếu bạn đã kinh nghiệm được ánh mắt dịu dàng của Người dành cho bạn, thì hãy bắt chước Người, làm như Người. Hãy nhìn

xung quanh bạn: bạn sẽ thấy rằng nhiều người sống bên cạnh bạn cảm thấy bị tổn thương và cô đơn, họ cần được yêu thương. Chúa Giêsu yêu cầu bạn một cái nhìn không chỉ dừng lại ở bề ngoài, nhưng đi vào trái tim; một cái nhìn không phán xét, nhưng chào đón. Vì chỉ có tình yêu mới hàn gắn cuộc sống. Xin Đức Mẹ, Đấng An ủi của những người đau khổ, giúp chúng ta có thể dịu dàng với những người bị thương nơi con tim, mà chúng ta gặp trên bước đường của mình. Không phán xét về những thực tại cá nhân, xã hội của người khác. Thiên Chúa yêu thương tất cả! Đừng phán xét, nhưng để mình sống với người khác và tìm cách để gần gũi họ bằng tình yêu.

Văn Yên, SJ - Vatican News





Kêu mời: Anh chị em thân mến, gia đình là môi trường giúp định hướng cuộc sống của ta, là thầy giúp ta những hành trang cần thiết để tiến lên, là người an ủi củng cố tinh thần ta, giúp ta vững tin và trưởng thành. Chúng ta hãy cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *“Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Nagiarét, và hằng vâng phục các ngài”*. Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong gia đình, biết theo sự hướng dẫn của gia đình mà trưởng thành trong đức tin và trong nhân cách.
2. *“Khi Người được mười hai tuổi, cả gia đình cùng lên đền, theo tập tục ngày lễ”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, biết kết hợp với Chúa Giêsu, chọn Ngài làm người đồng hành và là chỗ dựa vững vàng trong cuộc sống.
3. *Thiên thần nói: “Maria, xin đừng sợ, vì Bà đẹp lòng Thiên Chúa”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, luôn biết làm đẹp lòng Thiên Chúa như Mẹ Maria, để đứng trên đôi chân mình, mà không sợ cạm bẫy của trần gian.
4. *Chúa phán: “Các con sẽ phải đau khổ, nhưng hãy can đảm lên, Thầy đã thắng thế gian”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, biết bước đi theo Chúa Giêsu để vững bước tiến giữa những sóng biển trần gian.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa muốn người trẻ chúng con nhờ gia đình mà trưởng thành trong đức tin. Xin ban Thánh Thần Chúa đến giúp chúng con gắn bó với Chúa Giêsu mà vượt qua những trở ngại trên trần gian. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. Chúng con cầu xin ... Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



GIA ĐÌNH NƠI GIÚP NGƯỜI TRẺ TRƯỞNG THÀNH

Sinh con đã khó, nuôi dạy con nên người lại càng khó khăn hơn. Bất kỳ ông bố bà mẹ nào cũng mong muốn con mình lớn lên trở thành người vừa thành công vừa hạnh phúc. Thế nhưng, ước muốn ấy chưa bao giờ là điều dễ dàng.

Nuôi dạy con thành công nhưng không cho con hạnh phúc thì cuộc sống của con sẽ rất vô vị. Bởi thành công và hạnh phúc phải luôn song hành mới làm nên ý nghĩa thật sự của cuộc sống.

Trong thực tế. Chúng ta bắt gặp không ít người thành công trong sự nghiệp. Thậm chí, họ có rất nhiều tiền nhưng vẫn phải thốt lên rằng “Tôi chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc”. Đó chính là trường hợp của người thanh niên giàu có đến hỏi Chúa Giê-su về cách thức để đạt đến sự sống đời đời (Mt 19,16-22).

Họ lạc lối trên con đường đi tìm ý nghĩa thật sự của cuộc sống, tìm vui trong những trò giải trí triền miên, những cơn say bất tận. Tất cả cũng chỉ muốn níu kéo lại chút bình yên, thanh thản trong tâm hồn.

Nói về sự trưởng thành của người trẻ, chúng ta vừa mừng vừa lo. Mừng vì trong thế giới hiện đại, người trẻ có rất nhiều phương tiện và điều kiện để rèn luyện bản thân. Lo vì dường như người trẻ có quá nhiều thứ để theo đuổi nên việc trưởng thành lại là thứ yếu. Các bạn trẻ dễ bị lôi kéo vào cuộc sống hưởng thụ, phóng khoáng, bất chấp kỷ luật. Hậu quả là không ít bạn trẻ lớn xác mà bé tâm hồn, có nhiều thứ có thể đem lại

lợi ích cho mình và cho người khác, nhưng chúng lại trở nên vô nghĩa với các bạn trẻ. Nhiều bạn trẻ thụ động hơn chủ động trong những quyết định cho mình và những quyết định liên quan đến người khác.

Một người trưởng thành, tất nhiên chịu ảnh hưởng của nhiều môi trường sống: gia đình, nhà trường, bạn bè, nơi làm việc... Từng môi trường có tác động khác nhau, vào từng "góc" tiếp thu của con người. Song, môi trường gia đình giữ vai trò quan trọng bậc nhất trong việc hình thành tính cách, nhân cách, lối sống của mỗi người. Vì vậy, hãy chú ý đến cách giáo dục trong gia đình. Muốn con cái trưởng thành, hãy tự xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh, phù hợp và hiệu quả trong mỗi mái nhà.

Đối với các kitô hữu, sự trưởng thành còn là việc tự do chọn lựa ơn gọi, chịu trách nhiệm về quyết định lựa chọn ơn gọi, và sống hết mình cho sự chọn lựa đúng đắn ấy. Kitô hữu trưởng thành còn là người có suy nghĩ riêng, biết tin vào ai và biết theo ai. Một khi đã biết, đã tin, đã theo thì theo với tất cả ý thức trách nhiệm và theo một cách triệt để. Người mà chúng ta tin và bước theo là chính Đức Giêsu. Đức Thánh Cha Phanxicô trong Tông huấn Chúa Kitô đang sống đã viết: *"Sự trưởng thành đích thực của người trẻ không phải chỉ là sự phát triển thể lý và ngoại hình, tài năng và kiến thức mà còn là dẫn thân tìm kiếm tâm linh. Tìm kiếm Chúa, giữ lời Chúa, tìm cách đáp lại lời Chúa, bằng chính đời sống của mình, lớn lên trong các nhân đức, làm cho tâm hồn của những người trẻ trở nên mạnh mẽ"* (Cv, số 158).

Vì thế, gia đình nào có tác động tích cực đến con cái thì phần lớn con cái đều trưởng thành và tự tin trong cuộc sống. Ngược

lại, có những cách giáo dục sai lầm làm cho con cái trì trệ, dựa dẫm và không thể tự "đứng" trên đôi chân của chính mình, thậm chí còn làm hư hỏng con cái mình.

Ở tuổi đã trưởng thành của con cái, thì cha mẹ hưởng thành quả, hay hậu quả của việc giáo dục con cái hơn là giáo dục chúng. Nói một cách khác, đây là lúc mình được ăn những trái ngọt hay trái đắng do chính tay mình vun trồng nên.

Thật vậy, Con cái là một quà tặng, một ân ban của Chúa, điều đó rất đúng. Quà tặng đó sẽ trở nên tốt đẹp hay vòng gai là do cách chúng ta đón nhận và hướng dẫn dạy bảo chúng.

Tiến trình vươn tới sự trưởng thành vừa là niềm lạc quan nhưng cũng là những bận tâm lớn của những người hữu trách. Ước mong cho các bạn trẻ hiểu được thế nào là trưởng thành, ý nghĩa tầm quan trọng của trưởng thành trong đời sống, và nhất là nỗ lực rèn luyện hầu có thể trưởng thành mọi mặt như cha mẹ, người hữu trách và Thiên Chúa mong đợi.

Lm. Ga. Lê Tiến Thiện





**NGƯỜI TÍN HỮU : DƯỚI ÁNH SÁNG
CỦA CÔNG ĐỒNG VAT.II VÀ GIÁO LUẬT
- QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ -**

3. Nghĩa Vụ Và Quyền Lợi

b. Nghĩa vụ và quyền lợi dựa trên nguyên tắc cơ cấu phẩm trật của Giáo hội.

4. Nghĩa vụ và quyền lợi đối với chủ chăn

Như đã trình bày trong các phần trước, tuy mọi người tín hữu đều bình đẳng về phẩm giá và hoạt động, nhưng giữa lòng Giáo hội có một mối tương quan đặt ra giữa các giáo sĩ và những phần tử khác. Các giáo sĩ được đặt lên để phục vụ cộng đoàn qua các thừa tác vụ: giảng dạy, ban phát các bí tích (thánh hóa) và cai quản. Hai điều luật 212 và 213 nói tới bốn nghĩa vụ và quyền lợi khác nhau phát xuất từ mối tương quan đó.

4.1. Nghĩa vụ phải tuân phục các vị chủ chăn

Người tín hữu phải tuân phục các vị chủ chăn khi các ngài tuyên giảng với tư cách là thầy dạy đức tin, hoặc như người lãnh đạo Giáo hội. Điều 212§1 nói: *“Ý thức trách nhiệm của mình, với lòng vâng phục Kitô giáo, các Kitô hữu phải tuân theo những điều mà các chủ chăn có chức thánh, là những người đại diện Đức Kitô, công bố với tư cách là những thầy dạy đức tin hoặc ấn định với tư cách là những người lãnh đạo Giáo hội”* (xem thêm các điều 750; 752; 754).

4.2. Quyền được bày tỏ nguyện vọng

Cùng trong một điều luật 212, khoản 1 nói đến nghĩa vụ phải vâng phục các vị chủ chăn, thì khoản 2 của điều luật này nói liền đến quyền được bày tỏ nguyện vọng. Bản văn trình bày: *“Các Kitô hữu có trọn quyền bày tỏ cho các chủ chăn của Giáo hội biết những nhu cầu của họ, nhất là những nhu cầu thiêng liêng, và những nguyện vọng khác của họ”*.

4.3. Quyền công luận

Điều 212§3 nói: *“Tùy theo kiến thức, thẩm quyền và uy tín bản thân, các Kitô hữu có quyền và đôi khi có cả bốn phận phải bày tỏ cho các chủ chăn có chức thánh biết ý kiến của họ liên quan tới lợi ích của Giáo hội, họ cũng có quyền bộc lộ ý kiến của họ cho các Kitô hữu khác, miễn là bảo vệ được sự toàn vẹn của tín lý và luân lý, cũng như lòng kính trọng các vị chủ chăn, và phải lưu ý đến công ích và phẩm giá của tha nhân”*.

Khoản luật trên dựa trên nền tảng quyền căn bản của con người, hay còn gọi là nhân quyền. Mọi người đều có quyền để bày tỏ ý kiến của mình trong sự khôn ngoan và tôn trọng lẫn nhau. Về phương diện Giáo hội, giữa hàng giáo phẩm và các tín hữu giáo dân có một sự liên đới hỗ tương: giáo phẩm có quyền dạy bảo, nhưng các tín hữu cũng có quyền bày tỏ ý kiến của mình. Trên hết, cả đôi bên cần phải tôn trọng chân lý, bác ái và công bình.

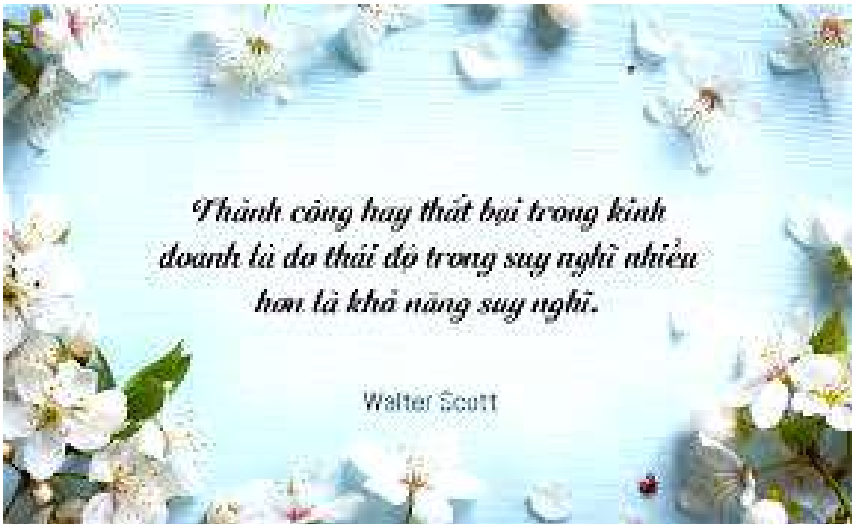
4.4. Quyền lãnh nhận của cải thiêng liêng

Quyền được lãnh nhận những gia sản thiêng liêng trong Giáo hội, điều 213 nói như sau: *“Các Kitô hữu có quyền được lãnh nhận từ các vị chủ chăn có chức thánh sự giúp đỡ do các ơn*

thiên liêng của Giáo hội, nhất là Lời Chúa và các bí tích". Quyền này liên hệ đến những nghĩa vụ nên thánh và nghĩa vụ tham gia vào công cuộc truyền giáo của Giáo hội: nếu tín hữu buộc phải nên thánh và truyền bá Tin mừng, thì họ có quyền lãnh nhận những phương thế chính yếu để nên thánh và truyền đạo. Cũng nên biết rằng nghĩa vụ và quyền lợi này là cho tất cả mọi tín hữu, kể cả Đức Giáo hoàng. Ngài cũng cần lãnh nhận các bí tích, đặc biệt là bí tích Hòa giải giống như mọi người.

Các Nghĩa vụ và quyền lợi dựa trên nguyên tắc đa dạng(tt)

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ





ĐTC PHANXICÔ VÀ THỪA TÁC VỤ LINH MỤC MÙI CHỦ ĐỀ NỀN TẢNG

James Kroeger

Lm. Giuse Nguyễn Hồng Quân chuyển ngữ

WHĐ, 05-06-2020 – Khi còn sinh thời, thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II có thói quen gửi thư cho các linh mục vào thứ Năm tuần thánh mỗi năm. Những lá thư đó đã được gom góp lại thành một tác phẩm quý giá cho đời sống và thừa tác vụ linh mục. Đức giáo hoàng Phanxicô hiện nay không gửi thư cho các linh mục vào thứ Năm tuần thánh, tuy nhiên ngài nói về đời sống và sứ vụ linh mục rất nhiều, ở nhiều nơi và trong nhiều lúc khác nhau. Giáo huấn của ngài phản ánh một tầm nhìn mới mẻ, năng động, và đầy tính dẫn thân về con người và sứ vụ linh mục.

Trong Đại hội Liên Hội đồng Giám mục Á châu tại Colombo, Sri Lanka, vào tháng 12 năm 2016, cha James H. Kroeger, MM., đã tặng cho các giám mục tập sách nhỏ nhan đề “Pope Francis and Priesthood”, trong đó ngài tổng hợp những suy tư và giáo huấn của Đức giáo hoàng Phanxicô thành 10 chủ đề nền tảng cho đời sống linh mục.

Cha James H. Kroeger, MM, có bằng thạc sĩ và tiến sĩ về truyền giáo học từ đại học Gregoriana ở Rôma; ngài đã phục vụ truyền giáo tại châu Á (Philippines và Bangladesh) kể từ năm 1970, làm việc tại các giáo xứ và phục vụ chủ yếu trong công tác giáo dục – đào tạo các chủng sinh, giáo lý viên, và

giáo dân nòng cốt. Hiện nay cha dạy Kitô học, Giáo Hội học, Truyền giáo học, và “Thần học châu Á” ở Loyola School of Theology, Học viện Mục vụ Đông Á, và tại Trung tâm Giáo lý Mẹ của Cuộc sống ở Metro Manila. Ngài đã viết nhiều về Liên Hội đồng Giám mục Á châu (FABC) và thần học Philippines, truyền giáo, đối thoại liên tôn, và về Công đồng Vatican II.

Thiết nghĩ bản tổng hợp của cha Kroeger là món quà đáng quý cho anh em linh mục trong đời sống thiêng liêng và mục vụ.

DẪN NHẬP

Đức Giáo hoàng Phanxicô thực sự là một “Giáo hoàng của dân chúng,” ngài kết nối và tương tác tốt với dân chúng thuộc mọi lứa tuổi, mọi hoàn cảnh, các tầng lớp xã hội và lối sống. Người ta dành cho ngài nhiều thứ “đầu tiên”: giáo hoàng Dòng Tên đầu tiên; giáo hoàng đầu tiên lấy danh hiệu Phanxicô; giáo hoàng ngoài châu Âu đầu tiên trong hơn 1.000 năm; giáo hoàng đầu tiên được vinh danh trong năm 2013 bởi tờ *Thời Báo (Time)* như là “Nhân vật của năm”, danh hiệu uy tín được trao cho người “có ảnh hưởng nhất đến các sự kiện của năm”.

Đức giáo hoàng Phanxicô thường được nhớ đến vì óc hài hước của mình và những câu nói đáng nhớ, người đã có hơn mười triệu người theo dõi trên Twitter. Khi được bầu làm giáo hoàng trong năm 2013, ngài đã nói với các vị hồng y khác: “Xin Chúa tha thứ cho những gì các vị đã làm”. Một đứa trẻ đã từng hỏi ngài nếu nó muốn trở thành giáo hoàng thì sao, và đây là phản ứng của ngài: “Con điên rồi khi muốn được làm giáo hoàng”. Những phát biểu của ngài có trí tuệ sâu sắc, thể hiện một cách

ngắn gọn và đáng nhớ. “Một chút thương xót làm cho thế giới bớt lạnh lẽo và công bằng hơn”. “Để khôn ngoan, hãy sử dụng ba cụm từ: suy nghĩ tốt, cảm nhận tốt, và làm việc tốt. Và để được khôn ngoan, hãy để cho mình biết ngạc nhiên trước tình yêu của Thiên Chúa!”

Ngoài những hiểu biết về các chủ đề mang tính thời sự, Đức giáo hoàng Phanxicô còn nói chuyện cách sâu sắc về linh mục và chức linh mục ở nhiều dịp khác nhau (ví dụ như lễ Dầu, lễ Truyền chức, Năm thánh Linh mục, v.v...). Phần trình bày khiêm tốn này cố gắng khai thác kho tàng phong phú về những hiểu biết của Đức Phanxicô về thừa tác vụ linh mục, trích dẫn rộng rãi những lời nói của Đức giáo hoàng; tập sách này xoay quanh mười chủ đề then chốt. Phải thừa nhận rằng, đây chỉ là một nỗ lực của tác giả để “chuyên đề hóa” [thematize] tư tưởng của Đức giáo hoàng Phanxicô về chức linh mục. Hai mươi bốn tài liệu có liên quan nhất có chứa “chất liệu linh mục” được trích dẫn (xem trang cuối cùng cho các nguồn thư tịch và các phương pháp trích dẫn). Bây giờ đã đến lúc trình bày những “suy tư về linh mục” của Đức giáo hoàng Phanxicô cách trực tiếp.

I. THẢ NEO ĐỜI LINH MỤC TRONG TƯƠNG QUAN VỚI CHÚA KITÔ

Trong Tông huấn đầu tiên của mình, *Niềm Vui của Tin Mừng* (3), Đức Phanxicô trực tiếp mời tất cả mọi người (linh mục nói riêng) gắn bó hằng ngày với Chúa Giêsu. “Tôi mời tất cả các Kitô hữu, ở khắp mọi nơi, ngay thời điểm này, hãy làm mới cuộc gặp gỡ cá nhân với Chúa Giêsu Kitô... Tôi xin tất cả anh chị em hãy làm điều này luôn luôn mỗi ngày. Không ai

nên nghĩ rằng lời mời này không dành cho mình... Thiên Chúa không làm thất vọng những ai dám liều lĩnh như thế; bất cứ khi nào chúng ta tiến bước về Chúa Giêsu, chúng ta nhận ra rằng Ngài đã ở đó, đang chờ đợi chúng ta với vòng tay rộng mở” (CC). “Mỗi người chúng ta đều rất thân thương đối với Thiên Chúa, Đáng yêu thương chúng ta, chọn chúng ta và kêu gọi chúng ta để phục vụ... Mỗi ngày chúng ta nên tin tưởng cầu xin điều này, xin Chúa Giêsu chữa lành và xin được nên giống Chúa hơn, Đáng ‘không còn gọi chúng ta là tội tử nhưng là bạn hữu’ (Ga 15,15)” (SS). Đây là một thách thức rõ ràng cho các linh mục: sống đồng hình đồng dạng với Đức Kitô ngay giữa thế giới hôm nay. Nói cách đơn giản là tất cả mọi sự được cắm neo nơi tình bạn của chúng ta với Chúa Giêsu.

Đức giáo hoàng Phanxicô đã nói về “sự mệt mỏi” của linh mục trong bài giảng lễ Dầu năm 2015, lưu ý là làm thế nào để những mệt mỏi đó có thể mang chúng ta đến gần Chúa Kitô hơn. “Sự mệt mỏi của các linh mục! Anh em có biết là tôi thường xuyên nghĩ đến sự mệt mỏi này không, điều mà tất cả linh mục đều có kinh nghiệm? Tôi nghĩ và cầu nguyện về điều đó, thường xuyên, đặc biệt là khi chính bản thân mình mệt mỏi... Bất cứ khi nào chúng ta cảm thấy bị đè nặng bởi công việc mục vụ, chúng ta có thể bị cám dỗ để nghỉ ngơi theo sở thích, như thể nghỉ ngơi tự nó không phải là một quà tặng của Thiên Chúa... Sự mệt mỏi của chúng ta là quý giá trong mắt của Chúa Giêsu, Đáng ôm ấp và nâng chúng ta lên... Đừng bao giờ quên rằng chìa khoá cho sứ vụ linh mục hiệu quả nằm ở chỗ chúng ta nghỉ ngơi như thế nào, và chúng ta nhìn ra sao cách Thiên Chúa giải quyết sự mệt mỏi của chúng ta. Học biết nghỉ ngơi không phải là chuyện dễ dàng! Điều này nói nhiều về sự tin tưởng và khả năng của chúng ta để nhận ra rằng

chúng ta cũng là con chiên; chúng ta cần sự giúp đỡ của người Mục tử” (KK). Chúng ta cần phải học nghỉ ngơi trong vòng tay của Người Mục tử Nhân lành.

Trong năm 2016, Năm thánh Linh mục, Đức giáo hoàng Phanxicô, khi cử hành lễ Thánh Tâm, lưu ý rằng chúng ta phải luôn luôn “chiêm ngưỡng hai trái tim: trái tim của Chúa Chiên Lành và trái tim của chúng ta như là những linh mục. Trái tim của Chúa Chiên Lành không chỉ là Trái tim tỏ lòng thương xót, nhưng chính là lòng thương xót... Ở đó tôi biết là tôi được chào đón và thấu hiểu như chính tôi; ở đó, với tất cả những tội lỗi và giới hạn của mình, tôi biết chắc chắn rằng tôi đã được chọn lựa và yêu mến. Suy ngắm trái tim đó, tôi làm mới lại mối tình đầu của tôi; nhớ lại lúc mà Chúa chạm vào tâm hồn tôi và gọi tôi đi theo Ngài, nhớ lại niềm vui khi thả lưới cuộc đời của chúng ta trên biển của Lời Chúa” (WW). “Đừng bao giờ quên mối tình đầu của mình. Đừng bao giờ!” (GG)

Chắc chắn, với linh mục, mối tương quan của chúng ta với Chúa Kitô được liên kết mật thiết trong bí tích Thánh Thể. “Thông qua thừa tác vụ của anh em, hy tế thiêng liêng của các tín hữu được nên hoàn hảo vì được kết hợp với hy tế của Chúa Kitô, hy tế mà qua bàn tay của anh em nhân danh toàn thể Hội Thánh, được dâng một cách không đổ máu trên bàn thờ trong việc cử hành các mầu nhiệm thánh. Do đó, khi anh em cử hành thánh lễ, hãy hiểu những gì anh em làm. Đừng cử hành một cách vội vàng! Hãy noi theo điều anh em cử hành - đó không phải là một nghi thức nhân tạo, một lễ nghi nhân tạo - để khi tham dự vào mầu nhiệm tử nạn và phục sinh của Chúa Kitô, anh em có thể mang lấy sự chết của Chúa Kitô nơi các chi thể của mình và bước đi cùng Người trong đời sống mới” (LL).

Là linh mục, chúng ta “không thể sống mà không có một mối quan hệ sống động, cá nhân, xác thực và vững chắc với Chúa Kitô... [một] linh mục không được nuôi dưỡng hằng ngày bằng Lương thực Thần linh sẽ trở thành một công chức... Cầu nguyện hằng ngày, siêng năng lãnh nhận các bí tích, đặc biệt là bí tích Thánh thể và Hòa giải, tiếp xúc hằng ngày với Lời Chúa và nền linh đạo được chuyển thành đức ái sống động - đây là những dưỡng chất quan trọng đối với mỗi người chúng ta. Hãy biết rõ là tách rời Ngài, chúng ta không làm gì được (x. Ga 15, 5)” (HH).

II. NHƯ MỘT MỤC TỬ NHÂN LÀNH, HÃY GÂN GỬI VỚI DÂN CHÚNG

Đức giáo hoàng Phanxicô đã nêu rõ: “Dân chúng yêu linh mục của mình; họ muốn và họ cần mục tử của họ! Các tín hữu không bao giờ để linh mục ở không, trừ khi linh mục trốn trong các văn phòng, hoặc đi chơi ngời trong xe hơi với kính râm. Có một sự mệt mỏi tốt và lành mạnh. Đó là sự kiệt sức của linh mục mang mùi của chiên, nhưng cũng mỉm cười với nụ cười của một người cha vui mừng với con cháu của mình... Nếu Chúa Giêsu đang chần dốt chiên ở giữa chúng ta, chúng ta không thể là những mục tử cau có, rầu rĩ, hay thậm chí tệ hơn, chán chường. Mùi của chiên và nụ cười của một người cha” (KK).

“Niềm vui của Chúa Giêsu, Mục tử Nhân lành, không phải là niềm vui cho riêng mình, nhưng là niềm vui cho người khác và với người khác, niềm vui thực sự của tình yêu. Đây cũng là niềm vui của linh mục. Linh mục được biến đổi bởi lòng thương xót mà ngài tự do ban tặng... Anh em linh mục thân

mến, trong cử hành Thánh Thể mỗi ngày, chúng ta tái khám phá căn tính của chúng ta như những mục tử. Trong mỗi thánh lễ, ước gì chúng ta thực sự lấy những lời của Chúa Kitô làm lời của mình: “Đây là mình Thầy, sẽ bị nộp vì các con”. Đây là ý nghĩa của cuộc sống chúng ta; với những lời này, một cách thực tế, chúng ta hằng ngày có thể làm mới lại những lời hứa chúng ta đã thốt lên khi được phong chức linh mục. Tôi cảm ơn tất cả anh em vì đã thưa ‘Vâng!’”(WW).

Nói về “linh mục-mục tử trong giáo xứ của mình hoặc trong các nhiệm vụ được giao phó”, Đức Phanxicô ghi nhận rằng nhiệm vụ này “mang lại cho linh mục niềm vui bất cứ khi nào linh mục trung thành với sứ vụ, bất cứ khi nào linh mục làm những gì ngài phải làm và từ bỏ tất cả những gì ngài phải từ bỏ, miễn là ngài đứng vững giữa đàn chiên mà Thiên Chúa đã trao phó cho ngài: Hãy chăm sóc chiên của Thầy (x. Ga 21, 16-17)... Những ai được gọi nên biết rằng niềm vui đích thực và trọn vẹn đang có mặt trong thế giới này: đó là niềm vui được “nắm lấy” từ những người chúng ta yêu thương, rồi được trao lại cho họ như là những người phân phát ân sủng và lời khuyên của Chúa Giêsu, Vị Mục tử Nhân lành, với lòng thương cảm thăm sâu dành cho những người bé mọn và bị ruồng rẫy trên trái đất này, mệt mỏi và bị áp bức như chiên không có người chăn. Người muốn liên kết nhiều người khác nữa vào trong sứ vụ của Người, để nơi con người của các linh mục, chính Chúa ở lại với chúng ta và làm việc, vì lợi ích của dân chúng” (EE). “Hãy luôn giữ trong tâm trí hình ảnh người Mục tử Nhân lành, người đã đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ; tìm kiếm và cứu người đã mất”. (RR).

Các linh mục sẽ chia sẻ những thống khổ của người dân. “Trong cầu nguyện, chúng ta xin ơn để “cảm nhận và cảm nếm” Tin Mừng, để Tin Mừng có thể làm cho chúng ta “nhảy cảm” hơn trong cuộc sống... Chúng ta có thể xin ơn để cùng với Chúa Giêsu chịu đóng đinh, cảm nếm mật đắng của tất cả những người thông phần thập giá của Người, và ngửi mùi hôi tanh của khổ đau - trong bệnh viện dã chiến [một biểu thức yêu thích của Đức giáo hoàng Phanxicô], trong xe lửa và tàu thuyền chen chúc với mọi người. Hương thơm của lòng thương xót không che giấu mùi hôi thối này. Thay vào đó, bằng cách xúc dầu cho nó, nó đánh thức niềm hy vọng mới”(VV).

Với Đức giáo hoàng Phanxicô, công việc của các linh mục không hệ tại ở “những việc làm hoàn toàn máy móc, giống như điều hành một văn phòng, xây hội trường giáo xứ hay bày ra một sân bóng đá cho thanh thiếu niên trong giáo xứ... Các nhiệm vụ mà Chúa Giêsu nói đến đòi hỏi khả năng thể hiện lòng từ bi; con tim chúng ta phải được ‘đánh động’ và thể hiện ra bên ngoài. Chúng ta phải vui mừng với những cặp vợ chồng kết hôn; chúng ta phải cùng cười với những trẻ được mang tới dòng nước rửa tội; chúng ta phải đi cùng với những cặp đôi và gia đình trẻ; chúng ta phải đau khổ với những người được xúc dầu trên giường bệnh của họ; chúng ta phải than khóc với những người đang chôn cất người thân yêu... Đối với anh em linh mục chúng ta, những gì xảy ra trong cuộc sống của người dân không giống như một bản tin: chúng ta biết dân của mình, chúng ta cảm nhận những gì đang diễn ra trong trái tim của họ. Trái tim chúng ta chia sẻ sự đau khổ của họ, cảm được ‘sự đồng cảm’, bị kiệt sức, bị vỡ thành hàng nghìn mảnh, bị đánh động và thậm chí ‘bị ăn’ bởi dân chúng” (KK).

Sứ điệp cho các linh mục mà Đức giáo hoàng Phanxicô thường xuyên nhấn mạnh được thể hiện trong lễ phong chức mười linh mục trong ngày Chúa nhật Chúa Chiên lành năm 2013: “Hôm nay, nhân danh Chúa Kitô và Hội Thánh, tôi xin anh em: đừng *bao giờ chán nản thực thi lòng thương xót*” (BB). Khi ngài phong chức cho mười ba linh mục vào ngày 11 tháng Năm năm 2014, Đức Phanxicô nói: “Và giờ đây tôi muốn tạm dừng để xin anh em: vì tình yêu của Chúa Giêsu Kitô, đừng bao giờ chán nản thực thi lòng thương xót!” (FF). Trong lễ Dầu năm 2016, Đức Phanxicô đã ghi nhận: “Là linh mục, chúng ta vừa là những chứng nhân vừa là những thừa tác viên của lòng thương xót của Chúa Cha, lòng thương xót ngày càng phong phú; chúng ta có nhiệm vụ đáng làm và đầy an ủi là nhập thể lòng thương xót, như Chúa Giêsu đã làm” (QQ). Tông sắc Năm Thánh ngoại thường Lòng Thương Xót của Đức Phanxicô năm 2015, *Dung mạo của lòng thương xót*, tràn ngập những suy tư và cảm nhận về lòng thương xót của Thiên Chúa. Trong *Niềm Vui của Tin Mừng*, Đức Phanxicô trích dẫn thánh Tôma Aquinô, khẳng định rằng “lòng thương xót là nhân đức lớn nhất của tất cả các nhân đức” và “vì bản tính của Thiên Chúa là có lòng thương xót” (EG 37).

III. TÌM SỐNG MỘT LỐI SỐNG GIẢN DỊ; LUÔN SẴN SÀNG

Mặc dù các linh mục triều không khấn khó nghèo như các linh mục dòng, tất cả các linh mục cần tự sống và thực hành một lối sống đơn giản. Trong những năm sống ở Buenos Aires, Đức hồng y Bergoglio sống trong một căn hộ nhỏ chứ không phải trong dinh thự dành cho giám mục; ngài dùng phương tiện giao thông công cộng chứ không dùng ô tô với tài xế riêng; ngài tự nấu ăn. Khi là một vị giáo hoàng mới được tuyển chọn, ngài

cùng với các vị hồng y khác đi xe buýt công cộng, thanh toán tiền phòng khách sạn, và hiện tại ngài tiếp tục di chuyển bằng một chiếc xe rất giản dị và sống ở Casa Santa Marta. Đức giáo hoàng Phanxicô biết nhu cầu vật chất cần thiết cho việc tông đồ; tuy nhiên ngài cũng đòi hỏi các linh mục xem xét lại sự chân thành và tính xác thật của mình trong việc sống tinh thần nghèo khó. Đức Phanxicô thừa nhận rằng: “Trong Hội Thánh, chúng ta đã và vẫn đang có những tội lỗi và sa ngã... Dân Chúa tha thứ cho các linh mục chúng ta nhiều lỗi lầm, ngoại trừ tội dính bén đến tiền bạc. Vấn đề ở đây không chỉ là về chính tiền bạc, nhưng là vì tiền bạc làm cho chúng ta mất đi kho tàng của lòng thương xót. Dân Chúa có thể lần ra được tội nào là tội trầm trọng đối với linh mục, những tội giết chết thừa tác vụ của linh mục... Thương xót không chỉ là ‘một lối sống’, nhưng là ‘lối sống duy nhất’. Không có con đường nào khác để trở thành một linh mục” (VV).

Làm thế nào để các linh mục trở thành “người đầy tớ tốt và trung thành” (x. Mt 25,21)? Đối với Đức Phanxicô, “chúng ta được đòi hỏi phải *sẵn sàng*... Mỗi buổi sáng người linh mục tập luyện cho mình có sự rộng lượng với cuộc đời mình và tập nhận ra rằng những giờ sống còn lại trong ngày không phải là của mình, nhưng là dành cho những người khác... Người phục vụ thì mở lòng trước những ngạc nhiên, những ngạc nhiên không ngừng của Thiên Chúa... Người phục vụ không bận tâm về thời gian biểu. Tôi rất bức bối khi thấy một thời gian biểu trong một giáo xứ nọ: ‘Việc từ giờ này qua giờ khác’. Và sau đó thì sao? Không có cánh cửa mở, không có linh mục, không có phó tế, không có giáo dân để đón nhận người khác. Thế này thì không tốt... Nếu anh em muốn chứng tỏ rằng anh em sẵn sàng cho người khác, thừa tác vụ của anh em không phải là tự

phục vụ cho bản thân, nhưng là sự đơm hoa kết trái của Tin Mừng” (SS).

Đức Phanxicô đã thường nói về nhân đức sẵn sàng trong đời linh mục. Trong lễ Dầu năm 2014, ngài lưu ý: “Tính sẵn sàng của các linh mục làm cho Hội Thánh trở thành một ngôi nhà mở rộng cửa, nơi nương tựa cho các tội nhân, là nơi cư ngụ cho những người sống ở đường phố, là nơi chăm sóc yêu thương cho bệnh nhân, là lều trại cho những người trẻ, là lớp học giáo lý cho các trẻ em chuẩn bị lãnh nhận bí tích Rửa lễ lần đầu... Nơi nào dân Chúa có nhu cầu hoặc mong muốn, nơi đó có linh mục, là người biết lắng nghe (*ob-audire*) và cảm nhận mệnh lệnh yêu thương từ Đức Kitô, Đấng đã sai linh mục đến để xoa dịu, đáp ứng nhu cầu đó với lòng thương xót hoặc đến để khuyến khích những mong muốn tốt đẹp với đức mến dồi dào trong họ” (EE).

Sự kiên quyết sống một lối sống đơn giản của Đức giáo hoàng Phanxicô được thể hiện cụ thể trong việc chọn tên của ngài: Phanxicô. Nhiều chi tiết về “việc chọn tên” của ngài đã được biết đến vì chính Đức Phanxicô đã kể ra. Khi ngài được chọn cách rõ ràng, bạn của ngài, Đức hồng y Claudio Hummes, người ngồi cạnh ngài, đã ôm chầm lấy ngài, hôn ngài, và nói: “Đừng quên người nghèo!” Đức Phanxicô đã nói: “Những từ này đã hiện lên trong tôi: người nghèo, người nghèo. Rồi ngay lập tức, nghĩ đến người nghèo, tôi nghĩ đến thánh Phanxicô thành Assisi. Đối với tôi, thánh nhân là con người của sự khó nghèo”. Đức Phanxicô còn thêm: “Tôi mong muốn một Giáo Hội nghèo và vì người nghèo”. Trong Tông huấn *Evangelii Gaudium*, Đức Phanxicô đã có một phần chính yếu nói về việc bao gồm người nghèo trong Hội Thánh và trong xã hội (EG



ĐAU KHỔ LÀ MỘT MẪU NHIỆM

Sinh ra trong một gia đình nghèo, lại đông anh chị em, nhưng sự hiếu học ở Hương không bao giờ tắt. Nhìn thấy con ham học như thế, ba mẹ Hương cũng cố gắng hết sức có thể để lo cho Hương ăn học đến nơi đến chốn. Không phụ sự kì vọng của gia đình, Hương tốt nghiệp đại học và ra trường với tấm bằng cử nhân ngoại ngữ loại giỏi.

Và rồi cuộc sống của chị cũng thay đổi từ đây, Chị được nhận vào một công ty nước ngoài để làm phiên dịch. Với những đồng lương cao ngất, chị có thể phụ giúp ba mẹ và nuôi nấng các em chị ăn học thành tài. Rồi cái nghèo, cái khổ cũng từ từ xa cách gia đình chị. Các anh chị em của chị ai cũng có công ăn việc làm ổn định để phụ giúp ba mẹ.

Nhìn thấy những đứa trẻ lang thang, mồ côi, đói rách... tình thương trong lòng Hương trở dậy. Chị quyết định tham gia vào nhóm thiện nguyện của các Cha dòng để lo cho các em nhỏ. Vì xuất thân từ gia đình nghèo khổ, vất vả nên tình thương và sự tận tụy chị dành cho các em rất lớn. Và cũng từ nhóm thiện nguyện này, chị đã nên duyên vợ chồng với Tâm, một anh chàng ga lăng, giỏi giang và nhất là cũng có một tình yêu rất lớn dành cho tụi nhỏ. Ngày cưới của chị với Tâm đầy ắp những lời chúc mừng từ các Cha, anh chị em trong nhóm thiện

nguyện và tất nhiên không thể nào thiếu nhóm nhóc mà anh chị đã chăm sóc.

Một năm sau ngày cưới, đôi vợ chồng trẻ vỡ òa hạnh phúc với đứa con trai chào đời. Nhưng hồi ôi, sự bất hạnh lại ập xuống đôi vợ chồng trẻ từ đây. Đứa bé chào đời được vài ngày, thì anh chị được bác sĩ báo tin đứa bé bị bại não. Đón nhận thông tin từ bác sĩ, anh chị như muốn suy sụp tất cả. Chị đã khóc hết nước mắt vì nỗi đau này.

Nghe tin anh chị đang đối mặt với đau khổ cùng tận, các Cha trong nhóm thiện nguyện tìm đến để an ủi anh chị. Gặp các Cha, chị nói trong nước mắt: *“Cả cuộc đời con dành để làm việc thiện, bác ái, chăm lo cho những đứa bé bất hạnh, vậy mà chính con lúc này phải nhận lấy nỗi đau bất hạnh này”*

Thấy sự đau khổ của chị, các Cha cũng nhẹ nhàng an ủi: *“Con cứ an vui đón nhận, vì biết đâu chính biến cố này con sẽ nhận ra tình thương của Chúa dành cho gia đình con thật lớn lao”*.

Gạt giọt nước mắt đang lăn trên má, Hương nghẹn lòng trả lời: ***“Phải chi Chúa đừng thương con”***.

Đau khổ quả là một mầu nhiệm. Theo sự thường chúng ta cứ nghĩ ở hiền thì gặp lành, ác giả thì ác báo. Nhưng nhìn vào hoàn cảnh của chị Hương chúng ta thấy điều đó hoàn toàn ngược lại. Đúng ra với những gì chị đã làm, chị đáng được

thường công xứng đáng đấy chứ. Việc xảy ra với chị Hương cũng chẳng phải là điều mới mẻ gì, nhìn lại Kinh Thánh, sách Gióp cho chúng ta thấy rất rõ đau khổ quả là một mầu nhiệm.

Cả đời Gióp ăn ngay ở lành, vậy mà ông lại đón nhận biết bao nhiêu đau khổ cho bản thân và gia đình mình. Nhưng mấy ai được như Gióp, dù phải đối mặt với biết bao nhiêu là đau khổ, nhưng lòng trung thành với Chúa ở ông không bao giờ mất, và rồi Chúa lại ban cho ông gấp trăm lần như thế.

Là những người Kitô hữu, cùng bước đi theo Chúa, nhưng mấy ai chấp nhận đau khổ như Gióp. Chúng ta thường ra điều kiện với Chúa, con phục vụ Chúa, con ăn ngay ở lành, con làm việc phước đức... thì con phải nhận được những điều tốt lành. Còn những đau khổ xảy đến là do Chúa bất công với con, Chúa không công bằng với con.

Là con người, ai ai cũng muốn điều tốt lành và may mắn luôn đến với mình, chẳng ai lại mong cho mình bị đau khổ bao giờ. Nhưng chúng ta hãy nhớ rằng, nếu nói về đau khổ chắc không ai qua được Chúa Giêsu người mà chúng ta luôn tôn thờ. Ngài là Con Thiên Chúa mà lại sinh ra trong cảnh nghèo hèn, lớn lên trong một gia đình cũng chẳng khá giả gì. Đặc biệt đến khi chết phải chết treo trên Thánh Giá, còn cái đau khổ nào hơn nữa chứ. Nhưng Chúa chúng ta vẫn chấp nhận cho đến cùng. Lý do gì để Ngài phải làm những điều đó, thưa chỉ vì yêu.

Chúng ta không đón nhận những đau khổ đến với mình vì tình yêu của chúng ta dành cho Thiên Chúa và tha nhân còn quá ít. Chúng ta cố gắng sống thiện, làm bác ái, giúp đỡ người khác... không phải vì chúng ta làm bằng tình yêu thật sự, nhưng chúng ta làm vì muốn người đời mang ơn và muốn được Thiên Chúa thưởng công.

Đau khổ là một mầu nhiệm, mà đã là mầu nhiệm thì với sức con người làm sao có thể hiểu hết được. Thay vì cố gắng tìm ra nguyên nhân, thay vì than thân trách phận, thay vì kêu trách Chúa bất công, chúng ta hãy vui vẻ đón nhận một cách nhưng không. Và hãy luôn nhớ rằng, Thánh Giá chúng ta vác cho dù có nặng nề đến đâu cũng làm sao so sánh được với Thánh Giá mà Đấng đã chịu chết vì chúng ta đã vác.

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long



ĐIỂM TỰA

Đông cảm trước nỗi khốn khó của người dân Việt đang trong thời điểm chống dịch bệnh Covid-19, khơi dậy bao tâm hồn nhiệt huyết đặc biệt là các bạn trẻ đã dẫn thân lên đường, vào những bệnh viện đã chiến hỗ trợ cho các bệnh nhân Covid, những người đang bị cách ly hay trao tặng những hộp cơm nghĩa tình với những món quà đơn sơ về đêm cho ấm dạ chắc lòng. Động lực nào đã thúc đẩy bao tâm hồn thiện nguyện như thế, phải chăng chủ yếu chính là nhờ sự giáo dục từ trong gia đình! Vậy đâu là nền tảng cho người trẻ định hướng đời mình. Và đâu là điểm tựa vững chắc để “tương lai xã hội” đứng lên bằng chính đôi chân của mình.

Mỗi người chúng ta đều có nhiều nơi để đến nhưng chỉ có một chốn để trở về, đó là gia đình. Gia đình là nơi cuộc sống bắt đầu và tình yêu không bao giờ kết thúc. Nhất là trong lúc Chỉ thị giãn cách vẫn còn đâu đó, đã vắng đi bao tiếng nhắc nhở của người cha, nỗi lo lắng của người mẹ và bao tiếng cười sum họp của anh chị cùng với sự nô đùa của trẻ thơ... Tình cảm gia đình là món quà tuyệt vời, là điểm tựa vững chắc, là bến đỗ bình yên nhất đối với mỗi con người. Gia đình luôn đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục đức tin, tri thức và nhân cách cho người trẻ. Gia đình cũng là nơi ươm mầm những ơn gọi cho Giáo hội. Do đó, vai trò của gia đình hết sức quan trọng đối với người trẻ hôm nay.

Trong bất cứ thời đại nào, gia đình luôn có vai trò định hướng cho con cái của mình. Gia đình là nơi gieo mầm niềm tin và hướng dẫn con cái loan báo Tin Mừng qua việc giáo dục trong đời sống hằng ngày (FC 39). Từ khi được sinh ra, người trẻ được

gia đình ươm mầm đức tin để sống đúng với chân lý mà Thiên Chúa mời gọi. Từ việc gieo mầm đức tin, gia đình có vai trò giúp người trẻ phân định ơn gọi: sống bậc hôn nhân hay chọn sống đời thánh hiến (C.Vivit 274). Gia đình còn giúp người trẻ định hướng tương lai của mình. Mỗi người trẻ có những khả năng, sở thích và niềm đam mê khác nhau, nên gia đình cần giúp họ nhận ra được những tiêu chí nhằm hướng tới một tương lai tốt hơn. Từ đó, người trẻ mới sống đúng và sống hạnh phúc với cuộc đời của mình.

Xã hội đang văn minh tiến bộ nên gia đình có vai trò giáo dục người trẻ là vấn đề hàng đầu. Gia đình là trường dạy tri thức đầu tiên cho người trẻ. Ngày nay, với những gia đình có điều kiện vật chất, họ sẵn sàng cho con em đến học những trường quốc tế, nơi các em được phát triển và tiếp cận những nền văn minh mới nhất, từ ngoại ngữ đến các môn năng khiếu. Nhưng vẫn không thiếu bao gia đình nhờ sự gánh vác, đỡ đần của người cha hay nỗi nhọc nhằn, tần tảo của mẹ đã hy sinh thời gian, sức khỏe và cả đến tính mạng mình để con cái được tiến thân. Đó là nền tảng vững chắc để xây dựng tương lai cho con em. Trước nền văn hóa đang xem tính dục con người tầm thường thì vai trò của gia đình trong việc giáo dục người trẻ đi đúng với chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như sống niềm tin Kitô giáo rất quan trọng (FC 32). Ngay cả những con người thành công trên thương trường, trong xã hội... đều chia sẻ: họ có được những điều ấy là nhờ người vợ, người mẹ luôn đứng phía sau giúp đỡ, an ủi, động viên để giúp họ vượt qua những cơn giông bão, thử thách của cuộc đời. Mônica, người mẹ mẫu gương đời sống cầu nguyện, hy sinh trong đau khổ, nước mắt là những lời kinh với hy vọng con mình sẽ trở lại con đường chân

lý. Thiên Chúa quan phòng đã nhận lời và cho chúng ta có một vị Thánh lỗi lạc đó là Thánh Augustinô. Những lúc vấp ngã sẽ là lúc người trẻ nhận thức rõ ràng gia đình là nơi nương náu an toàn vững chắc nhất.

Xã hội văn minh tiến bộ vượt bậc... nhưng nền đạo đức của con người lại đang suy giảm. Do đó, gia đình còn là môi trường giáo dục nhân cách cho người trẻ. Con người khi sinh ra được sống trong tình thương của cha mẹ. Người trẻ thừa hưởng lòng quảng đại, vị tha từ gia đình để sống tốt với môi trường xung quanh. Tuy nhiên, với áp lực cuộc sống hiện tại, nhiều cha mẹ mãi mê kiếm tiền mà quên phải quan tâm đến mái ấm gia đình. Đức Giê-su, từ khi còn là một cậu bé sống với cha mẹ là thánh Giu-se và Mẹ Maria, Ngài luôn được cha mẹ chăm sóc, dạy dỗ... luôn được yêu thương để Ngài lớn lên từng ngày.

Hơn nữa, gia đình cần giáo dục đạo đức cho người trẻ. Gia đình là nơi giúp người trẻ sống đúng với trách nhiệm của mình và với tha nhân. Trước tình trạng xuống cấp trong lối sống của thế hệ trẻ ngày nay khiến chúng ta không khỏi lo buồn. Song song với những hình ảnh thiện nguyện với chiếc áo blouse trắng trong đại dịch Covid-19, hằng ngày thông tin cập nhật đó đây, có biết bao vụ tệ nạn xã hội, trộm cướp, đấu đá, hạ nhân phẩm của nhau và hàng loạt những hình ảnh không lành mạnh trải rộng trên các trang mạng (C.Vivit 74). Có rất nhiều nguyên nhân được đưa ra, nhưng nguyên nhân sâu xa nhất chính là việc gia đình thiếu trách nhiệm giáo dục người trẻ.

Hơn bao giờ hết, gia đình cần hướng người trẻ đến nếp sống đạo đức và lành mạnh, xa lánh các tệ nạn xã hội, tham gia các

hoạt động có ích cho cộng đồng. Gia đình cần làm gương để người trẻ noi theo, không ngừng dẫn dắt người trẻ sống tốt và sống đúng chuẩn mực đạo đức xã hội (FC 60).

Có một gia đình công nhân nghèo có 13 người con. Ông chồng đi làm suốt ngày ở xí nghiệp, bà vợ ở nhà dù bận rộn con cái và việc nội trợ, nhưng trưa nào bà cũng đến Nhà thờ viếng Chúa 1 giờ. Láng giềng ai cũng ngạc nhiên hỏi thì bà trả lời: lo cho con cái ăn học đã là điều khó, nhưng lo cho chúng nên người đạo đức tốt lành là điều quan trọng phải có Chúa giúp mới được. Trong số 13 người con của ông bà này, một người làm Hồng Y Tổng Giáo Phận Luân đôn, một người làm Tổng Giám Mục, hai người làm linh mục, hai sư huynh, hai nữ tu. Còn năm người thì lập gia đình. Chính vai trò của gia đình giúp xã hội không ngừng phát triển và đi lên trong tình Chúa và chứa chan tình người.

Gia đình chính là ngôi trường đầu tiên để giáo dục đức tin, tri thức và xây dựng nhân cách tương lai người trẻ. “Hãy về nhà” đó chính là lời nhắn gửi của Đức Thánh Cha Phanxicô cho giới trẻ Việt Nam trong chuyến tông du đến Thái Lan và Nhật Bản. Hãy về nhà, nhà của gia đình trong tình thương để được sự nâng đỡ, chở che. Hãy về nhà, nhà của Giáo Hội của sự trung thành, trách nhiệm và hoan lạc trong niềm tin vào Con Thiên Chúa. Dịch bệnh vẫn đang gia tăng và không biết hồi chuông chấm dứt. Mái ấm hạnh phúc, tình thương gia đình lúc này sum họp bên nhau rất cần thiết. Trong bình an và phó thác, tin tưởng nơi Thiên Chúa sau cơn mưa trời lại sáng. Vaccin đã có để ngừa dịch bệnh, giãn cách rồi sẽ được phục hồi, người người sẽ được sum họp về bên gia đình. Rồi tiếng chuông Nhà

Thờ sẽ được vang lên và mỗi người chúng ta sẽ cùng hát:
“Allêluia! Chúng con chúc tụng Chúa muôn đời”.

MTG Cái Mơn

3 CON ĐƯỜNG DẪN ĐẾN MỌI THẤT BẠI TRONG CUỘC SỐNG

1. Phàn nàn về tất cả mọi thứ.
2. Tìm cách đổ lỗi cho ai đó về những vấn đề của chính mình.
3. Không bao giờ biết trân trọng những gì mình đang có.

TRÁI NGỌT GIỮA LÒNG SÀI GÒN

Tháng 7/2020 trên các phương tiện truyền thông liên tục đề cập và đưa tin về ca đại phẫu tách hai bé gái song sinh Trúc Nhi và Diệu Nhi của ê kíp mổ với gần 100 giáo sư, bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên của nhiều bệnh viện lớn tham gia. Ca phẫu thuật đã thành công.

Theo dõi tin tức, được biết hơn một năm trước, Chị Thuý (26 tuổi) và chồng là anh Hoàng (32 tuổi) khi biết mình cần thai con đầu lòng và đi khám thai, vào tuần thứ 16 của thai kỳ, chị Thuý gục ngã khi biết tin song thai mình dính nhau vùng bụng chậu, có chung một dây rốn. Theo lẽ thường, chẳng ai mà không hụt hẫng, hoảng loạn khi niềm vui chẳng nối tiếp niềm vui mà lại ngã sang một mối lo khác, về sự ra đời trong hình hài khác thường của các con. Và đương nhiên với những tiên lượng khoa học, người ta khuyên "bỏ thai". Anh chị phải đứng trước lựa chọn khắc nghiệt ấy. Nhưng anh chị cương quyết để con có cơ hội chào đời. Chỉ đơn giản: **HỌ LÀ NGƯỜI CÔNG GIÁO**. Họ kiên cường đón nhận các con chào đời dù biết chắc rằng "khác thường". Có những lúc sản phụ phải nằm bệnh viện cả tháng trời vì thai yếu, nhưng chị vẫn quyết giữ con. Khi thai ở tuần thứ 33, các bác sĩ buộc phải mổ lấy hai bé vì tình trạng suy dinh dưỡng nặng. Bố mẹ của 2 em đã sinh con ra bằng sự dũng cảm và tình yêu thương tuyệt đối. Để kéo dài sự sống cho con, cặp cha mẹ đã gần kiệt quệ về tài chính, ông bà nội ngoại cũng chỉ chắt góp vài đồng lương hưu hỗ trợ. Do không có thu nhập, 2 vợ chồng cũng đi mượn người thân quen được ít vốn mở shop giày online. Nhưng mới mở cửa được 2 tháng thì phải tạm ngưng để tiếp tục chăm lo cho 2 bé. Sau một năm, được

nuôi nấng trong sự yêu thương và phó dâng cho Thiên Chúa qua lời cầu bầu của Thánh Giuse, các Thánh bổn mạng, các con của họ được bước vào phòng phẫu thuật để các bác sĩ tách rời thân thể. Khi các con chuẩn bị vào ca mổ, chị Thúy cầm tay bé xíu của từng đứa, giơ lên làm dấu Thánh Giá cho con.

Làm sao đôi vợ chồng trẻ có thể đón nhận và có thể đưa ra quyết định được như vậy? Là vợ chồng trẻ, họ vẫn có thể bỏ nó và có những đứa con khác. Trong khi đón nhận đứa con này họ sẽ gặp rất nhiều khó khăn: phải lo lắng chạy chữa cho con để có được hình hài bình thường như bao trẻ khác. Nào là phải đón nhận những lời bàn tán xung quanh. Chúng ta đang sống trong một xã hội mà khoa học, kinh tế phát triển vượt bậc đã làm cho đời sống con người ngày càng được nâng cao về mặt vật chất lẫn tinh thần. Bên cạnh đó cũng có mặt trái là những giá trị đạo đức đang bị xói mòn bởi chủ nghĩa thực dụng, ngành công nghệ thông tin phát triển kéo theo cả một hệ lụy. Giới trẻ ngày nay quá lạm dụng tự do để chạy theo lối sống hưởng thụ, sống ảo, sống gấp và quan niệm lệch lạc về hôn nhân mà họ cho là hợp thời, sành điệu. Những lạm dụng tự do đó là sống thử, nạo phá thai, chuyển giới, hôn nhân đồng tính... Đó là những lối sống đang làm mất đi những giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam, đi ngược lại với ý muốn của Đấng Tạo Hóa. Ngày nay, con người có nhiều lý do để phá thai. Dù là người Công Giáo, họ vẫn làm. Nếu 1 bào thai không như ý muốn, họ phá bỏ ngay hoặc có thể họ vẫn giữ lại nhưng khó lòng yêu thương, chăm sóc như vợ chồng anh Hoàng và chị Thúy. Đôi vợ chồng trẻ này cùng nhau vượt qua khó khăn trong đời sống hôn nhân. Hoa trái của họ không phải là tiền tài vật chất, làm ăn thành đạt, không chỉ là những đứa

con mà là tình yêu, sự chung thủy, cùng nhau xây dựng một gia đình hạnh phúc. Họ là gương sáng cho các bạn trẻ, cho các gia đình trẻ về sự chuẩn bị trong việc xây dựng một gia đình không chỉ là kinh tế, vật chất mà còn là đời sống tinh thần, đời sống đạo đức và chứng tá. Vậy, đâu là nền tảng cho những việc làm của đôi vợ chồng trẻ này?

Tìm về Giáo huấn của Giáo Hội, Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn đã chia sẻ trong buổi sinh hoạt chuyên đề: “Đồng hành với người trẻ trong gia đình” dựa theo Tông Huấn **Christus vivit** vào ngày 21.10.2020 tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn: ***“Từ cội rễ gia đình Ba Ngôi đã phát sinh ra các gia đình. Từ cội rễ gia đình Thiên Chúa, Ngài tạo dựng con người có nam có nữ, tuy khác giới nhưng bổ túc cho nhau. Ngài cho con người có tự do chọn lựa tu trì hay lập gia đình để tham dự vào tiến trình sinh hạ... Người trẻ hãy là chính mình, đâm rễ sâu trong căn cội, đừng để bị bật rễ. Hãy năng tiếp xúc với các bậc cao niên, các bậc cha mẹ để không xa rời ước mơ và tình yêu của các ngài”***. Và Ngài đúc kết: ***“Thiên Chúa là tình yêu. Tình yêu của Ngài bao gồm sự sống và đức tin. Người trẻ là hiện tại và là tương lai, hãy tin tưởng vượt qua những lo lắng, biết cho đi, hầu có thể phát sinh hoa trái, tạo ra sự sống mới”***. Ngài còn nhắn nhủ: ***“các con hãy chăm sóc cho cội rễ của mình bởi vì từ chính cội rễ ấy sẽ mang đến nguồn sức mạnh giúp các con lớn lên, triển nở và trở sinh nhiều hoa trái”*** (Ch. vivit, 186). Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II nhắc nhở: ***“Vào thời chúng ta, việc chuẩn bị cho các bạn trẻ bước vào hôn nhân càng cần thiết hơn... các bạn trẻ được chuẩn bị chu đáo cho đời sống gia đình cách chung sẽ thành công hơn các bạn khác.”*** (F.C. 66)

Các bạn trẻ thân mến! Cuộc sống là một chuỗi những lựa chọn. Các bạn là những người nắm giữ chìa khóa tương lai, mong rằng các bạn có đủ can đảm chọn những gì làm cho đời.

MTG Cái Nhum





ĐI TU ĐỂ LÀM GÌ ?

Aug. Trần Cao Khải

III. ĐI TU ĐỂ TRỞ NÊN CHỨNG NHÂN CỦA TIN MỪNG

ĐTC Phao-lô VI đã nói: “Người thời nay tin vào các chứng nhân hơn là thầy dạy, và nếu họ có tin vào thầy dạy là vì các thầy dạy ấy đã là những chứng nhân”.

Nhà tu hành có thể là chứng nhân bằng nhiều cách, trong mọi hoàn cảnh và mọi thời đại. Trong khi các linh mục, tu sĩ kêu gọi mọi tín hữu phải trở nên ánh sáng, phải là muối men cho đời, thì trước đó các ngài phải là gương sáng để lời giảng dạy của các ngài được thuyết phục hơn. Người ta thường nói: “Lời nói lung lay, gương bày lôi kéo.”

Ở đây, xin bàn đến khía cạnh chứng nhân về sự phục vụ hết mình và về đời sống khó nghèo theo Tin Mừng của người theo Chúa.

3.1- Chứng nhân về sự dấn thân hết mình phục vụ

Như trên đã nói, Đức Giê-su tuyển chọn môn đệ không phải làm quan cai trị thiên hạ, nhưng là làm đầy tớ phục vụ dân Thiên Chúa. Đức Giê-su đã nhấn mạnh: “Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì áp đặt trên họ quyền bá chủ, những người làm lớn thì áp đặt trên họ quyền hành của mình. Nhưng giữa anh em thì không phải như vậy: ai muốn

làm lớn giữa anh em thì phải làm người phục vụ anh em; ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ mọi người. Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá cứu chuộc muôn người” (Mc 10, 42-45).

Tông thư “Pastores Dabo Vobis” của Đức thánh GH Gio-an Phao-lô II về việc đào tạo linh mục (số 22-23) đã diễn tả sứ mệnh của linh mục với giáo dân như sau: “Là mục tử của cộng đoàn, linh mục sống và hiện hữu vì nó; vì nó mà cầu nguyện, học hỏi, làm việc và hy sinh. Và chính vì cộng đoàn mà ngài sẵn sàng thí mạng, yêu mến nó như Đức Kitô, trao cho nó tất cả tình yêu và sự quý mến, hao tổn sức lực và thời giờ vì nó nên hình ảnh của Giáo hội hiền thê Đức Kitô càng ngày càng xinh đẹp hơn, xứng đáng được Chúa Cha quý chuộng và Chúa Thánh Thần yêu thương. Chiều kích hôn ước này của đời sống linh-mục-Mục-Tử buộc linh mục hướng dẫn cộng đoàn bằng sự phục vụ hết mình toàn thể cộng đoàn và từng thành viên”.

Phục vụ là cung cách làm việc và hành xử của một đầy tớ chứ không phải của ông chủ. Hình ảnh Chúa quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ đã minh họa rõ ràng về điều đó. Và còn hơn thế nữa, đối với Chúa, tột cùng của phục vụ là hy sinh mạng sống và chịu chết vì đàn chiên. Cái chết của Chúa trên thập giá đã chứng minh hùng hồn cho điều đó. “Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự” (Pl 2, 8); “Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu” (Ga 15, 13). Cha Antoine Chevrier đã nói: “Linh mục là người bị ăn”. Khi dẫn thân vào đời sống phục vụ, linh mục chấp nhận sự sống

mình phải chịu tiêu hao đi vì người khác. Cộng đoàn tín hữu là một gia đình trong đó linh mục được sai đến để chăm sóc, lo lắng và làm gương. Ngài luôn tự nhủ rằng việc ngài đến là “để phục vụ”. Người phục vụ luôn luôn là người chịu thiệt thòi, lo trước cái lo của dân Chúa và vui sau cái vui của họ. Nếu ngày đưa đón cha về nhận giáo xứ mới, lòng đầy nỗi hân hoan, vui sướng bao nhiêu thì những ngày sau đó, là một núi công việc đang chờ đợi bàn tay và khối óc của linh mục. Nỗi lo lắng của ngài không phải là an hưởng bản thân mà là gánh vác công việc cộng đoàn, ở đó bao con người đang mong đợi và cần sự hiện diện của ngài.

Linh mục sẽ luôn luôn phải thao thức về các nhu cầu của cộng đoàn, qua đó ngài biết nên làm gì và làm như thế nào để họ “được sống và sống dồi dào”. Sự hy sinh của linh mục không chỉ là chịu đựng một vài khó khăn trong vấn đề ăn uống, nhà ở, phương tiện này nọ mà là “chỉ có một sự cần”, đó là làm sao mình phải bé nhỏ, tiêu hao đi để cho Đức Ki-tô lớn lên trong cộng đoàn. Làm sao để Tin Mừng thực sự lan tỏa trong mỗi người, mỗi gia đình, mỗi hội-đoàn-nhóm tín hữu. Làm sao hạn chế được những chia rẽ, bất hòa, hành xử cục bộ, bè phái...để mọi người sống hiệp nhất yêu thương như Chúa đã dạy. Nguyên chỉ với những thao thức đó thôi, linh mục cũng đã phải “tự tiêu hao” biết bao dự phóng, bao sáng kiến, bao lo toan, bao kế hoạch riêng tư...Nói cách khác, khi lo cho người khác được lớn lên, linh mục sẽ hy sinh chính bản thân ngài.

ĐTGM Giu-se Nguyễn Chí Linh đã có lần chia sẻ như sau: “Yêu mến giáo dân như Đức Kitô, trao cho họ tất cả tình yêu và sự quý mến, hao tổn sức lực và thời giờ vì họ nên hình ảnh của Giáo hội hiền thê Đức Kitô’ (Pastores dabo vobis). Tôi nghĩ

rằng đây là bí quyết để linh mục huấn luyện con tim mục tử của mình có được sự nhạy cảm của Chúa Giêsu khi Ngài nhìn đám đông không người chăn dắt mà chạnh lòng thương. Phải đạt cho tới trình độ để nhìn thấy dân là thương. Theo suy nghĩ của Chúa Giêsu, đám đông luôn là một đàn chiên bơ vơ. Họ cần đến mục tử chăn dắt họ, họ cần đến linh mục. Nếu không tạo được một con tim mục tử, tự khắc chúng ta sẽ biến mình thành một tên Pharisêu đã bị Chúa Giêsu lên án là chất lên vai người khác những gánh nặng mà chính mình không vác được”. [9]

3.2- Chúng nhân đời sống khó nghèo vì Tin Mừng

Sự khó nghèo của môn đệ trong đời sống tận hiến là khó nghèo tự nguyện vì Tin Mừng. Họ đi theo Chúa, bỏ lại tất cả, thì không có lí do gì mà lại luyến tiếc của cải trần gian cả. Chấp nhận sống nghèo theo giáo huấn của Chúa, người môn đệ sẽ đạt được ba điều lợi ích sau:

- Sống nghèo để được hoàn toàn tự do chuyên lo việc của Chúa và của Hội thánh.
- Sống nghèo để làm chứng nhân cho Tin Mừng Chúa Kitô.
- Sống nghèo để thông cảm và chia sẻ sự túng thiếu của những người nghèo.

ĐGM GB. Bùi Tuần, giáo phận Long Xuyên, trong tập “Truyền giáo”, tài liệu tĩnh tâm các linh mục Tổng giáo phận Saigon năm 1990 đã viết: “Khi Chúa Giê-su sai các tông đồ đi làm nhiệm vụ Lời Chúa, Người bảo các ông đừng mang theo nhiều hành lý, dù đó là quần áo, tiền bạc. Chúa muốn các môn đệ ra đi với thái độ nghèo, không những nghèo về thái độ khiêm tốn

bên trong, mà cũng nghèo cả về vật chất nữa. Bởi vì thái độ nghèo về vật chất chính là một hành trang tinh thần có giá trị lớn tăng bản lãnh cho người làm nhiệm vụ Lời Chúa. Nó giúp cho môn đệ Chúa làm chứng được phần nào mẫu nhiệm thánh giá cứu độ và tám mối phúc thật là những điều quan trọng của Lời Chúa”.

Vậy thì khi dẫn thân theo ơn gọi tận hiến, người môn đệ của Chúa tự nguyện chấp nhận sống nghèo, xem như đó là một đòi hỏi thiết yếu của ơn gọi tận hiến, như ý Chúa muốn và như Hội thánh mong đợi. Chính ĐTC Phan-xi-cô đã khẳng định: “Tôi ước muốn một Giáo hội nghèo và cho người nghèo.” Ngoài các Ki-tô hữu nói chung, thì thành phần nòng cốt các linh mục, tu sĩ nói riêng, là những nhân tố cần thiết giúp xây dựng và củng cố một Hội thánh nghèo và chính họ cũng trở thành nơi nương tựa bám víu của những người nghèo hèn khốn khổ trong xã hội. Thực vậy, “Đức nghèo khó theo Tin Mừng không hề khinh chê của cải trần gian vì những thứ này được ban cho con người là để sống và hợp tác với chương trình sáng tạo của Thiên Chúa. Theo Công Đồng Va-ti-ca-nô II, linh mục cũng như mọi Ki-tô hữu, vì có nhiệm vụ ca tụng và tạ ơn, nên phải nhìn nhận và tán dương lòng quảng đại của Cha trên Trời được biểu lộ trong các của cải trần gian (PO 17). Nhưng Công Đồng còn nói thêm là các linh mục đang khi sống ở giữa thế gian phải luôn luôn nhớ rằng mình không thuộc về thế gian này (Ga 17,14-16) và phải gỡ mình ra cho khỏi mọi ràng buộc quá đáng, hầu đạt được một tư thế thiêng liêng thích hợp và quân bình với thế gian và những sự đời (Pastores Dabo Vobis 30)”. [10]

Quả vậy, nhờ đời sống nghèo đích thực theo tinh thần của Tin Mừng Ki-tô giáo, môn đệ sẽ an tâm sống cuộc đời hiến tế của

mình theo gương thầy chí thánh Giê-su. Cái lo của họ chắc chắn sẽ không hướng hoàn toàn về việc phải ăn gì, uống gì, mặc gì, nhà cửa ra sao...(x. Mt 6,25-34), trái lại, mỗi bận tâm chính của các ngài chính là cố gắng trở nên người môn đệ đích thực của Chúa Ki-tô, cố gắng để trở thành con người sinh ích lợi cho mình và cho người khác. Và sự đòi hỏi chính yếu đặt ra cho người theo Chúa, đó là tinh thần dứt khoát từ bỏ như lời Ngài đã chỉ dạy: “Nếu ai muốn là môn đệ Thầy, thì hãy từ bỏ mình, vác thánh giá mình mà theo Thầy” (Mt 16,24); và “Ai không từ bỏ tất cả những gì mình có, sẽ không thể là môn đệ Thầy.” (Lc 14,33) ./.

 [1] youtube.com

[2] vocationscava.org

[3] dongten.net

[4] donggioanthienchua.net

[5] ghhv.quetroi.net

[6] simonhoadalat.com

[7] gplongxuyen.org

[8] LM Nguyễn Trọng Viễn OP – Đạo sinh hoạt – NS. CGvDT số 308 trang 12-13

[9] Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Tĩnh tâm thường niên linh mục Giáo phận Đà Lạt từ ngày 16 đến 22-02-2009, simonhoadalat.com

[10] LM An-rê Đỗ Xuân Quế OP - LM và của cải trần gian –

Nguồn: hdmtggv.weebly.com

Nguồn tin: www.hdgmvietnam.com



VỮNG TIN TRƯỚC NHỮNG KHÓ KHĂN THỬ THÁCH

Trong cuộc sống, chúng ta luôn gặp những khó khăn thách thức, khó khăn đang chờ đợi mình phía trước. Quan trọng là, tôi có vững niềm tin để vượt qua những khó khăn đó hay không?

Có những lúc gặp khó khăn, thử thách, tôi đã không đủ niềm tin và ý chí để vượt qua được những khó khăn đó. Tôi không có đủ niềm tin vào chính mình nên đã bỏ cuộc, chấp nhận dang dở ước mơ và không hoàn thành được ước nguyện của mình. Những khó khăn chỉ là những bước đầu tiên để tôi vươn tới những tầm cao như mình mong muốn. Cuộc sống sẽ hạnh phúc hơn, vui vẻ hơn nếu tôi dũng cảm và tự tin vượt qua những khó khăn trong đời.

Tôi cố gắng bình tĩnh khi gặp phải những khó khăn, thử thách bởi vì chưa có người nào đạt được thành công mà không phải vượt qua những khó khăn của mình. Cuộc đời luôn dành sẵn cho tôi những khoảng trống nhỏ nhỏ để tự mình lấp đầy con đường mà mình phải đi. Nếu vượt qua được những khoảng trống đầy khó khăn đó thì tôi sẽ tìm được những thành công của mình. Tôi tập chấp nhận những khó khăn bởi chúng sẽ giúp tôi luyện tính kiên trì, lòng dũng cảm cũng như sự quyết tâm để theo đuổi những mục đích sống cao cả khác.

Có quá nhiều điều khiến tôi cảm thấy yếu đuối trước cuộc đời, đó có thể là những thất bại mà tôi không thể nào vượt qua được. Những phút yếu đuối của tâm hồn khiến tôi rơi vào trạng thái chán chường và thất vọng.

Cuộc đời chẳng mấy ai có thể đạt được như ý nhưng ít nhất tôi cũng có thể sống như tôi mong muốn. Thành công là điều ai cũng muốn có nhưng nếu thất bại thì tôi cần tin rằng sẽ có lúc tôi mạnh mẽ hơn từ những điều làm tôi tổn thương. Kết quả không quan trọng, quan trọng là tôi đã làm được điều mà tôi muốn. Thế nên dù khó khăn bủa vây hay thất bại gần kề tôi cũng sẽ cố gắng không bỏ cuộc, không bỏ giấc mơ của mình.

Tôi sẽ sống như tôi mong muốn, bởi vì tôi chỉ có một lần được làm hết những gì mình muốn. Khó khăn sẽ chẳng là gì nếu tôi vững niềm tin và ý chí. Thế nên, mỗi ngày tôi phải cố gắng, quyết tâm hơn nữa để những khó khăn không làm cản bước đường tôi đang đi.

Lm. Phaolô Phan Thanh Duy





QUỚI CHỨC SỐNG CHUNG VỚI CÔ VY

Gần 3 tháng qua, cả nước nói chung và Giáo phận chúng ta nói riêng, mọi sinh hoạt mục vụ gần như dừng lại vì Cô Vy đã xuất hiện nhiều nơi. Ai cũng sợ Cô Vy ghé nhà thăm lăm, mọi người xa cách nhau, nhà nhà xa cách nhau.

Họ đạo của con buồn lắm vì có người mất vì Cô Vy đến thăm, nhiều gia đình phải đi cách ly, có những gia đình không còn ai ở nhà, kể cả dòng họ anh em. Khổ hơn nữa là: Có những gia đình mà cha cách ly chỗ này, mẹ cách ly chỗ kia. Từ chỗ cách ly, những gia đình này gọi điện thoại về cho con: "Cha ơi, Cha nhờ ai đó mua dùm cho con: 2 thùng sữa Fami, thuốc cảm, vitamin C, ấm đun nước sôi, móc phơi quần áo, dây mắc võng, nhan muối, xô đựng nước ...Gia đình họ có người chết vì Cô Vy, nên họ bị đưa đi cách ly rất nhanh, không kịp chuẩn bị thứ gì cả. Họ đến ở trong trường học đâu có thứ gì để sử dụng. ôi, thương lắm....".

Trong hoàn cảnh mà xã hội đang giãn cách, có nhiều chốt chặn ngoài đường đi, làm sao đi chợ mua đồ cho họ được đây? Con không đi được, buồn lắm.

Mấy ông Quới chức nói với con: Để con sắp xếp cho. Và thế là họ thay phiên nhau đưa đồ vào khu cách ly cho anh chị em của mình: có bữa người ta cho qua mấy chốt chặn, có bữa người ta không cho.

Có một ông Quới chức có ruộng ở xa lắm , nên đã nghĩ ra cách như người di ruộng: Ông đeo bình xịt sâu trên vai, treo chai thuốc trừ sâu trên xe Honda.

Lúc nào Ông cũng có bịch thuốc trừ sâu treo trên xe, có hôm vào Nhà thờ viếng Chúa cũng thấy đem thuốc trừ sâu theo.

Có ông khác thì muốn qua được chốt chặng, lúc nào ông cũng để thuốc cảm, thuốc ho... trong túi như thể đi mua thuốc mới về. Tất cả chỉ vì muốn chuyển thức ăn, đồ dùng cho các anh em của mình ở khu cách ly, ở chỗ bị phong tỏa.

Hơn một tháng trời, họ đạo con có trên 30 người phải vào khu cách ly và nhiều gia đình ở trong khu bị phong tỏa. Mấy anh em thăm nuôi cũng mệt mỏi, nhưng cảm thấy vui và hạnh phúc bởi một chút gì đó họ đã chia sẻ khó khăn với anh chị em của mình.

Con chợt miên man suy nghĩ về những ngày sắp tới; có thể là hết giãn cách, cuộc sống bình thường trở lại, cũng có thể là cứ tiếp tục giãn cách. Hay bình thường một lúc rồi lại giãn cách, nghĩ tới chuyện mục vụ thăm viếng, tới việc đi thăm từng người, tới từng nhà sao thấy mong manh quá, và không biết đến bao giờ... Việc Mục vụ phải làm sao ? Quới chức, các hội đoàn trong họ đạo phải làm gì đây ? Làm cách nào đây ?

Giúp cho người nghèo chút tiền , bao gạo, thùng mì không khó khăn lắm. Nhưng để lấy lại niềm tin , niềm hy vọng cho các gia đình gặp nạn trong cơn đại dịch vừa qua phải là sự hy sinh của chính mỗi người Quới chức chúng ta. Con biết có nhiều người buồn bã thất vọng lắm, ảnh hưởng nhiều đến đời sống

đức tin. Nếu không muốn nói là ngã lòng trông cậy. Với lòng nhiệt thành tông đồ, con nghĩ chúng ta biết mình phải làm gì và làm sao để giúp cho anh chị em chúng ta. Lòng nhiệt thành ấy của chúng ta sẽ là thứ vắc-xin hữu hiệu nhất để chống lại thứ vi-rút, không phải Cô Vy nhưng là Cô Độc, Cô Đơn, Cô Tịch.

Khung cảnh ảm đạm bi thương của những ngày qua, làm con nhớ lại khung cảnh ảm đạm mà các Tông Đồ xưa, khi thấy trời đã về chiều và ngày sắp tàn mà Chúa Giêsu vẫn chưa giải tán đám đông để cho họ vào các làng mạc mà mua thức ăn. Khi ấy Chúa Giêsu bảo các môn đệ: Chính anh em mới là người cho họ ăn. (Mt 14,15-16)

Khung cảnh giãn cách xã hội vừa qua, ai ở nhà nấy, dễ làm cho chúng ta mắc phải tâm trạng: Phải giải tán đám đông, để phần nào chúng ta được yên ổn...

Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì đây? Nguyện xin Chúa Thánh Thần thấp sáng lên trong mỗi người Quới chức chúng ta ngọn lửa yêu thương để chúng ta bớt đi nỗi sợ hãi, bớt đi tâm lý muốn yên ổn, an toàn cho bản thân.

Xin thấp sáng lên trong chúng con ngọn lửa hăng say để luôn biết tìm ra cách thức mới mà sẵn sàng lên đường trong bất cứ nghịch cảnh nào. Amen.

Lm Giac. Nguyễn Văn Mẫn



ĐTC Phanxicô cầu nguyện cho các gia đình và nhắc nhở cách cầu nguyện

Sáng thứ Bảy 21/03/2020, Đức Thánh Cha cử hành Thánh lễ với ý chỉ cầu nguyện cho các gia đình. Trong bài giảng, Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu cầu nguyện với sự khiêm nhường, không tự phụ mình là người công chính.

Vào đầu Thánh lễ, Đức Thánh Cha nói: “Hôm nay tôi muốn chúng ta nhớ đến các gia đình không thể ra khỏi nhà, tầm nhìn duy nhất của họ có lẽ là ban công. Chúng ta cùng cầu nguyện cho các gia đình để họ biết tìm ra cách thức giao tiếp tốt, biết xây dựng mối tương quan yêu thương trong gia đình và biết cách vượt qua đau khổ. Trong cuộc khủng hoảng này, chúng ta cầu xin sự bình an và sáng tạo cho các gia đình”.

Trong bài giảng, Đức Thánh Cha nói: “Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu dạy chúng ta cách cầu nguyện: có hai người, một người tự hào mình là người công chính đi cầu nguyện nhưng để nói rằng mình là người tốt, như thể muốn nói với Chúa hãy nhìn xem con tốt lành dường bao. Ông hướng về Chúa với niềm tự hào vì đã làm tất cả mọi điều luật quy định. Điều này nhắc chúng ta nhớ đến hai người khác: người con cả trong dụ ngôn người con hoang đàng và một người khác mà trong mấy ngày này, chúng ta đã nghe trong câu chuyện về người giàu có vô danh, người không quan tâm đến sự khốn cùng của người khác. Cả hai người này đều tin tưởng vào chính mình, tin tưởng vào tiền bạc và quyền lực. Và có một người khác, người thu thuế

không đến trước bàn thờ, đứng đằng xa, thậm chí chẳng dám ngước mắt lên trời, nhưng vừa đấm ngực vừa thưa rằng ‘Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi’. Thái độ này làm cho chúng ta nhớ đến câu chuyện của người con hoang đàng, anh ta cũng đấm ngực ăn năn”.

Đức Thánh Cha tiếp tục: “Trong trường hợp này, Chúa Giêsu dạy chúng ta cách cầu nguyện, cách đến gần Thiên Chúa, đó là sự khiêm nhường: cầu nguyện với một tâm hồn trần trụi, không trang điểm, không nguy trang bằng những việc đạo đức. Thiên Chúa tha thứ mọi tội lỗi nhưng Ngài cần chúng ta nhìn nhận tội lỗi, không được che dấu. Khi chúng ta đến với Chúa với một chút tin chắc vào bản thân thì chúng ta sẽ rơi vào tính tự phụ của người con cả và người phú hộ giàu có. Cả hai đều cho rằng mình không thiếu điều gì. Khi chúng ta cảm thấy quá an toàn, đó không phải là con đường. Con đường là sự hạ mình, và ở đây, người duy nhất trong dụ ngôn này đã hiểu được thực tế đó: người thu thuế”.

Đức Thánh Cha kết luận: “Chúng ta không được quên điều Chúa dạy khi cầu nguyện: khi chúng ta bắt đầu cầu nguyện với những lời tin chắc rằng mình là người công chính, thì khi đó những lời của chúng ta không phải là những lời cầu nguyện với Chúa mà là chúng ta nói chuyện với cái gương. Trái lại khi cầu nguyện, chúng ta bắt đầu mở lòng ra với con người thật của mình: con là người tội lỗi, đây là một bước tiến tốt để cho ánh mắt của Chúa đoái nhìn đến chúng ta. Chúng ta cùng xin Chúa dạy chúng ta điều này”.

Ngọc Yến - Vatican



HỌC GIÁO LÝ VỚI ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

ĐTC Phanxicô: Tuân giữ các Điều răn, nhưng hướng đến cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô

Bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 11/8/2021, Đức Thánh Cha hy vọng là, với sự trợ giúp của Thiên Chúa, các tín hữu có thể bước đi “trên con đường của các Điều Răn”, là “những nhà mô phạm” dẫn đến cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, nhưng luôn hướng tới “tình yêu dành cho Chúa Kitô” và biết rằng cuộc gặp gỡ với Người “quan trọng hơn tất cả các Điều Răn”.

Trong bài giáo lý trình bày với khoảng 4.000 tín hữu hiện diện tại đại thánh đường Phaolô VI trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 11/8, Đức Thánh Cha nói về vai trò và giá trị của Lê Luật, nghĩa là luật Môsê, là Mười Điều răn.

Đức Thánh Cha giải thích rằng: vào thời ông Môsê, Thiên Chúa đã ban Lê Luật cho dân Israel, món quà tuyệt vời mà Thiên Chúa đã ban cho dân Người để chống lại tà giáo và thờ ngẫu tượng. Bởi vì thời bấy giờ ngoại giáo và thờ ngẫu tượng ở khắp mọi nơi và hành vi của con người bắt nguồn từ việc thờ ngẫu tượng. Vì lý do này, món quà tuyệt vời của Thiên Chúa dành cho dân Người là Lê Luật.

Nhưng đối với những người cho rằng tín hữu Galát phải tuân giữ Lê Luật để được cứu độ và không khiến Thiên Chúa thịnh

nộ, thánh Phaolô trả lời rằng, việc tuân giữ Luật Môsê và Giao ước với Thiên Chúa không ràng buộc theo cách “không thể phân tách được”. Thánh Phaolô nhấn mạnh đến tính mới mẻ triệt để của đời sống Kitô hữu nhờ hoạt động của Chúa Thánh Thần trong tâm hồn họ. Giao ước không dựa trên việc tuân giữ Lễ Luật nhưng dựa trên đức tin vào việc thực hiện các lời hứa của Thiên Chúa.

Giờ đây, Thiên Chúa đã thực hiện một cách hoàn toàn những lời hứa đó trong mầu nhiệm Vượt qua: cuộc Khổ nạn, sự Chết và sự Phục Sinh của Chúa Kitô. Những ai tin vào Tin Mừng được giải thoát khỏi những đòi hỏi của Lễ Luật. Do đó, sự mới mẻ của đời sống Kitô hữu phát sinh từ sự đáp trả của chúng ta trước ơn thánh tuôn đổ của Chúa Thánh Thần, Đấng làm cho Lễ Luật được thực hiện trong điều răn mới của tình yêu.

“Lễ Luật để làm gì?”

Mở đầu bài giáo lý Đức Thánh Cha đặt câu hỏi: “Lễ Luật để làm gì?” (Gl 3,19). Nếu đã có Chúa Thánh Thần, có Chúa Giêsu cứu độ chúng ta thì Lễ Luật để làm gì? Đức Thánh Cha cho biết mục đích của bài giáo lý, khi muốn cùng với thánh Phaolô đào sâu câu hỏi hơn, đó là để nhận ra sự mới mẻ của đời sống Kitô hữu được Chúa Thánh Thần làm cho sinh động. Thánh Tông đồ viết: “Nếu anh em để cho Thần Khí hướng dẫn, thì anh em không còn lệ thuộc Lễ Luật nữa” (Gl 5,18).

Đức Thánh Cha nhận xét rằng: thánh Phaolô viết cho tín hữu Galát để tìm cách bác bỏ lập luận của những người gièm pha ngài, những người cho rằng tín hữu Galát phải tuân giữ Lễ Luật

để được cứu độ. Họ là những người hoài cổ, hoài niệm về thời đại trước Chúa Giêsu Kitô. Thánh Tông Đồ không đồng ý chút nào. Đây không phải là những điều mà ngài đã đồng ý với các Tông đồ khác ở Giêrusalem. Ngài nhớ rất rõ những lời của thánh Phêrô: “Vậy bây giờ, sao anh em lại thử thách Thiên Chúa, mà quàng vào cổ các môn đệ một cái ách mà cả cha ông chúng ta, lẫn chúng ta đã không có sức mang nổi?” (Cv 15, 10). Những lập trường trong ‘công đồng đầu tiên’ đó ở Giêrusalem là rất rõ ràng. Họ nói: “Thánh Thần và chúng tôi đã quyết định không đặt lên vai anh em một gánh nặng nào khác ngoài những điều cần thiết này: là kiêng ăn đồ đã cúng cho ngẫu tượng, kiêng ăn tiết, ăn thịt loài vật không cắt tiết, và tránh gian dâm” (Cv 15, 28-29). Đây là một số điều liên quan đến việc phụng thờ Thiên Chúa, việc thờ ngẫu tượng và cả cách hiểu về đời sống thời đó.

Giao ước của Thiên Chúa và Lễ Luật

Khi nói về Lễ Luật, thánh Phaolô thường đề cập đến Luật Môsê. Đức Thánh Cha giải thích rằng Luật Môsê liên quan với Giao ước mà Thiên Chúa đã thiết lập với dân Người. Đức Thánh Cha nói: Theo nhiều văn bản Cựu Ước khác nhau, Torah - thuật ngữ tiếng Do Thái dùng để chỉ Lễ Luật - là tập hợp của tất cả những quy định và chuẩn mực mà dân Israel phải tuân giữ theo Giao ước với Thiên Chúa. Một bản tổng hợp đầy đủ về Bộ Luật Torah có thể được tìm thấy trong bản văn của sách Đệ Nhị Luật: “ĐỨC CHÚA sẽ lấy làm vui vì hạnh phúc của anh (em), cũng như Người đã lấy làm vui vì hạnh phúc của cha ông anh (em), miễn là anh (em) nghe tiếng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh (em), mà giữ những mệnh lệnh và thánh chỉ Người,

ghi trong sách Luật này, miễn là anh (em) trở về với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh (em), hết lòng hết dạ” (30, 9-10).

Lề Luật là cách thế, nhờ đó dân Do Thái giữ mối liên hệ với Thiên Chúa và tôn trọng giao ước. Đức Thánh Cha giải thích: Việc tuân giữ Lề Luật bảo đảm cho dân chúng những lợi ích của Giao ước và mối quan hệ đặc biệt với Thiên Chúa. Dân tộc này, người này, liên kết với Thiên Chúa và thể hiện sự kết hợp này bằng việc thực hiện và tuân giữ lề luật. Khi lập Giao ước với Israel, Thiên Chúa đã ban cho họ Luật Torah để họ có thể hiểu được ý muốn của Người và sống công chính. Nhiều lần, đặc biệt là trong các sách Ngôn sứ, có lưu ý rằng: việc không tuân theo các quy định của Lề Luật thì đã là sự phản bội thực sự đối với Giao ước, và khiến Thiên Chúa nổi giận. Mối liên hệ giữa Giao ước và Lề Luật chặt chẽ đến nỗi hai thực tại được hiểu là không thể tách rời. Lề Luật là cách diễn tả cho thấy một người, một dân tộc có giao ước với Thiên Chúa.

Giao ước dựa trên niềm tin vào lời hứa của Thiên Chúa

Tuy nhiên, thánh Tông đồ giải thích cho tín hữu Galát rằng, trên thực tế, Giao ước và Lề Luật không phải là liên kết không thể tách biệt. Đức Thánh Cha giải thích: Yếu tố đầu tiên mà thánh Phaolô dựa vào là Giao ước do Thiên Chúa thiết lập với ông Ápraham dựa trên niềm tin vào việc thực hiện lời hứa chứ không phải dựa trên việc tuân giữ Lề Luật, thứ mà khi đó chưa có. Thánh Tông đồ viết: “Tôi muốn nói là: Lề Luật, mãi bốn trăm ba mươi năm sau mới được thiết lập (với ông Môsê), không phế bỏ giao ước đã được Thiên Chúa ký kết (với tổ phụ Ápraham), và như vậy, làm cho lời hứa ra vô hiệu”. Đức Thánh

Cha lưu ý rằng, “lời hứa” rất quan trọng: Dân Chúa, các Kitô hữu chúng ta bước đi trong cuộc đời và hướng nhìn đến một lời hứa, lời hứa chính là điều thu hút chúng ta để tiến bước đi gặp Chúa. “Thật thế, nếu nhờ Lễ Luật mà người ta được hưởng gia tài, thì không còn phải là nhờ lời hứa nữa. Thế nhưng Thiên Chúa đã dùng một lời hứa mà ban ân huệ cho ông Ápraham” (Gl 3, 17-18). Với lý luận này, thánh Phaolô đã đạt được mục tiêu đầu tiên của mình: Lễ Luật không phải là nền tảng của Giao Ước vì nó có sau. Nó cần thiết và đúng đắn nhưng trước đó đã có lời hứa, có giao ước.

Lễ Luật được hoàn thành trong Chúa Kitô

Lập luận của thánh Phaolô đã loại bỏ tất cả những người cho rằng Luật Môsê là một phần cấu thành Giao ước. Trên thực tế, Lễ Luật không có trong lời hứa với tổ phụ Ápraham. Đức Thánh Cha lưu ý: Tuy nhiên, khi nói điều này, chúng ta không nên nghĩ rằng thánh Phaolô chống lại Luật Môsê. Một vài lần trong các Thư của mình, ngài bảo vệ nguồn gốc thần linh của Luật Môsê và nói rằng, nó có một vai trò được xác định rõ ràng trong lịch sử cứu độ. Tuy nhiên, Lễ Luật không làm cho sống, không làm cho lời hứa được hoàn thành bởi vì nó không có khả năng thực hiện được. Lễ Luật là con đường đưa bạn tiến đến cuộc gặp gỡ. Thánh Phaolô sử dụng một từ rất quan trọng: lễ luật là “nhà giáo dục” hướng đến Chúa Kitô, đến đức tin vào Chúa Kitô, nghĩa là người thầy cầm tay dẫn bạn đến cuộc gặp gỡ. Những ai tìm kiếm sự sống cần phải nhìn vào lời hứa và sự hoàn thành lời hứa nơi Chúa Kitô.

Tính mới mẻ triệt để của đời sống Kitô hữu: hoàn thành Lê Luật theo giới răn yêu thương

Kết thúc bài giáo, lý Đức Thánh Cha nhận định rằng: bài trình bày đầu tiên này của thánh Phaolô với tín hữu Galát trình bày sự mới mẻ triệt để của đời sống Kitô hữu. Đức Thánh Cha đưa ra lời kêu gọi: tất cả những ai tin vào Chúa Giêsu Kitô đều được kêu gọi sống trong Chúa Thánh Thần, Đấng giải thoát khỏi Lê Luật và đồng thời, hoàn thành Lê Luật theo giới răn yêu thương.

Gặp gỡ Chúa Giêsu quan trọng hơn tất cả các điều răn

Đức Thánh Cha nhấn nhủ thêm: Điều này rất quan trọng, Lê luật dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu. Nhưng một số bạn có thể nói với tôi: “Nhưng thưa cha, điều này có nghĩa là nếu con cầu nguyện đọc Kinh Tin Kính thì con không phải tuân giữ các điều răn sao?”. Không, các điều răn có liên quan theo nghĩa chúng là “nhà mô phạm” dẫn bạn đến cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu. Nhưng nếu bạn bỏ qua một bên cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu và muốn quay trở lại, xem các điều răn quan trọng hơn, thì đây là vấn đề của những nhà truyền giáo theo chủ nghĩa bảo thủ này, những người đã trà trộn với tín hữu Galát để làm họ bối rối. Xin Chúa giúp chúng ta đi trên con đường của các giới răn nhưng nhìn vào tình yêu dành cho Chúa Kitô, với cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, biết rằng cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu quan trọng hơn tất cả các điều răn.



ĐỪNG SỐNG MƠ MỘNG

Chấp nhận mình và hoàn cảnh mình đang có là điều tưởng dễ nhưng không hề dễ chút nào.

Chúng ta luôn có xu hướng nhìn vào những thành công hào nhoáng của người khác và ao ước được như thế, hay có thể khi nhìn thấy một cảnh quang đẹp đẽ và lộng lẫy mà thậm chí ao ước mình được quyền sở hữu nó. Rất nhiều người trong chúng ta thường hay bị cám dỗ: “đứng núi này trông núi nọ”. Bởi lẽ, tâm lý tự nhiên của chúng ta là khi đứng được ở ngọn núi mà mình đã chinh phục rồi thì thấy nó tầm thường quá, và tự hỏi sao lại nhiều gai góc, loang lổ, chông chênh như thế này! Khi ấy, ta đưa mắt nhìn sang ngọn núi bên kia, tự nhiên thấy sao mà đẹp thế: hùng vĩ, phẳng phiu, xanh mát... rồi ao ước chinh phục được nó. Mãi khi tới nơi thì lại vỡ mộng: có gì đâu mà hấp dẫn, xem chừng còn tệ hơn cái kia...

Có một câu chuyện ngụ ngôn rất hay như sau:

Trong một khu vườn rộng lớn nọ, có hai con hổ rất giống nhau, nhưng được nuôi trong 2 môi trường khác nhau, một con được nuôi trong chuồng, một con thì được thả trong môi trường hoang dã. Thỉnh thoảng chúng cũng tìm đến với nhau.

Một hôm, chúng gặp nhau và trút hết nỗi lòng của mình. Nói chung, chúng đều cho rằng hoàn cảnh của bản thân mình không tốt. Con này ao ước môi trường sống của con kia và ngược lại. Cuối cùng, chúng quyết định đổi môi trường sống

của nhau. Bởi vì chúng rất giống nhau, nên người chăm sóc chúng cũng không phát hiện ra sự hoán đổi này.

Lúc mới bắt đầu, cả hai đều vô cùng vui vẻ. Nhưng không lâu sau đó, hai con hổ đều chết cả: một con vì đói mà chết (do không biết cách săn mồi), một con u sầu mà chết (vì không quen bị nuôi nhốt).

Vậy đó, có nhiều người nhắm mắt làm ngơ với hạnh phúc của bản thân mình, rồi luôn để mắt đến hạnh phúc của những người khác, và bị dẫn dắt đến đau khổ, đến chết. Chúng ta hay tự làm khổ mình bằng những bức tranh ảo do mình tự vẽ ra trong trí và nuôi dưỡng nó.

Cuộc sống vốn không bao giờ bằng phẳng và trơn tru trong mọi sự như mình tưởng, nhất là đời sống hôn nhân gia đình. Biết được điều đó để ta đừng ảo tưởng. Hãy biết chấp nhận hoàn cảnh hiện tại của mình và cố gắng vun đắp cho nó được đẹp hơn.

Phương cách có thể làm chúng ta hạnh phúc là hãy biến hoàn cảnh sống của mình nên tốt hơn từng ngày, bằng những vun đắp, những suy nghĩ và hành động tích cực. Nếu con đường chúng ta đang bước đi không được đẹp ở phía trước, thì hãy làm cho mỗi bước chúng ta đi qua có hoa tươi đua nở.

Chúng ta hãy tự tin rằng: những điều chúng ta đang có chính là những điều mà rất nhiều người đang ngưỡng mộ và ước mơ đấy.

Lm. PX. Lê Liêm



LINH MỤC HÃY THÔI LẠM DỤNG BÀI GIẢNG

Tác giả: Đức TGM Socrates b. Villegas, OP.

Chuyển ngữ: Lm. Tiến Hưng, OP.

*Từ: **rappler.com***

Đây là bài giảng trong Thánh lễ Dầu, sáng Thứ Năm Tuần thánh (01.4.2021) của Đức Tổng Giám mục Socrates b. Villegas, OP. tại nhà thờ Thánh Gioan Tông đồ, thành phố Dagupan, tổng Giáo phận Lingayen-Dagupan, Philippines.

Hôm nay, chúng ta lại bước vào một hành trình thiêng liêng tiến vào Phòng Tiệc Ly để nhớ lại thiên chức linh mục của mình. Một lần nữa chúng ta cảm tạ Thiên Chúa đã kêu gọi mình làm linh mục. Đức Giêsu đã làm một cuộc mạo hiểm. Người đã trao phó Giáo hội của Người cho các linh mục. Càng sống lâu trong ơn gọi này, chúng ta càng thấy rõ ràng, chúng ta cần nhiều sức mạnh hơn là ý chí để có thể sống thiên chức linh mục. Điều đó cũng có nghĩa là, chúng ta cần ân sủng của Thiên Chúa. Chúng ta cần Người. Chúng ta cần Chúa luôn dõi mắt nhìn. Chúng ta cần Chúa đồng hành. Chúng ta cần Chúa luôn bảo vệ và gìn giữ chúng ta.

Chúng ta đã từng chứng kiến cách linh mục lạm dụng, từ việc lạm dụng rượu bia, tình dục, trẻ em, cờ bạc, tiền của, lạm dụng đi du lịch và các kỳ nghỉ. Hôm nay, tôi mời mọi người cùng suy ngẫm về một sự lạm dụng rất phổ biến khác vốn đang lan tràn trong hàng ngũ linh mục, đó là lạm dụng bài giảng. Vâng, đó là lạm dụng lòng tốt của dân Chúa, buộc họ phải nghe những

bài giảng dài dòng, loanh quanh, miên man, nhàm chán, không đầu không đuôi, thiếu chuẩn bị. Nghe như đùa, nhưng đó là sự thật, dân Chúa nói bài giảng của chúng ta là những đòn tra tấn mà họ cực chẳng đã phải chịu mỗi khi tham dự Thánh lễ Chúa Nhật.

Nếu quý cha lắng nghe cẩn thận hơn những điều dân chúng phàn nàn về bài giảng của mình thì sẽ thấy, họ không đòi hỏi sứ điệp của bài giảng phải thật sâu sắc hay những câu chú giải hàn lâm. Nhưng thực tế là họ đang phải chịu đựng hết Chúa nhật này đến Chúa nhật khác những bài giảng khó hiểu, vì chúng ta dẫn nhập lòng vòng nhưng sau đó chẳng thể đi thẳng vào vấn đề chính, rồi sau đó cũng lại chẳng biết phải kết thúc thế nào. Hãy chuẩn bị bài giảng, nói rõ ràng, tập trung vào sứ điệp của Tin Mừng.

Khi còn là chủng sinh, chúng ta thường phàn nàn về các bài giảng của các linh mục cao niên. Nhưng đến lượt mình, chúng ta lại làm điều tương tự.

Nếu một chủng sinh không sống khiết tịnh, chúng ta không thể giới thiệu người ấy chịu chức. Nếu một chủng sinh cứng đầu và khó sửa đổi, chúng ta không đồng ý cho người ấy thụ phong. Thì cũng vậy, nếu một chủng sinh không thể giảng giải rõ ràng và hiệu quả trước công chúng, chúng ta không nên truyền chức cho họ. Họ sẽ trở thành người lạm dụng bài giảng ghê gớm. Lạm dụng bài giảng có thể gây hại cho các linh hồn.

Những bài giảng dài dòng, loanh quanh, lặp đi lặp lại, miên man, không chuẩn bị trước là dấu hiệu cho thấy đời sống thiêng liêng ẻo lợt của linh mục. Thánh Giuse Cupertino đã nói: “Người giảng thuyết cũng giống như chiếc kèn đồng vô tri,

trừ khi được ai đó thổi vào. Vậy, trước khi giảng, hãy cầu nguyện thế này: Lạy Chúa, Chúa là thần khí, con là chiếc kèn của Chúa. Không có thần khí Chúa, con không thể phát ra âm thanh nào.”

Việc chúng ta chỉ chuẩn bị bài giảng thôi thì chưa đủ; người linh mục tốt lành phải chuẩn bị tâm hồn mình nữa. Giảng thuyết là công việc của tâm hồn và trái tim, đó không chỉ là tập hợp những lời lẽ hùng hồn và triết lý. Đời sống thiêng liêng của chúng ta là nền tảng vững chắc cho các bài giảng thuyết. Vấn đề không phải là chúng ta sẽ giảng cái gì nhưng là chúng ta sẽ giảng về ai? Chúng ta giảng về Đức Giêsu Kitô; và chỉ mình Đức Giêsu Kitô mà thôi.

Vậy, làm sao chúng ta sẽ vượt lên khỏi tình trạng lạm dụng bài giảng đang phổ biến hiện nay? Chúng ta khắc phục bằng cách nào?

Thách đố thứ nhất trong thời đại chúng ta là linh mục phải chân thành và chính trực. Cha xứ chỉ có thể giảng cho những người đang đói nếu bụng của cha xứ cũng đang đói cồn cào như chính giáo dân của mình. Bài giảng của chúng ta sẽ trở nên tốt hơn nếu chúng ta giảm bớt thói huyên thuyên, nhưng chú tâm lắng nghe. Khi bài giảng của chúng ta chỉ như một bài nói chuyện, nghĩa là chúng ta chỉ lặp lại điều mình biết, nó sẽ rất mệt mỏi và sáo rỗng. Nếu chúng ta lắng nghe và cầu nguyện trước khi giảng, chúng ta học được nhiều điều mới mẻ và bài giảng của chúng ta sẽ trở nên khởi sắc và tươi mới hơn. Chúng ta sẽ giảng hay hơn nếu chúng ta dám “mang lấy mùi chiên.”

Thách đố thứ hai của thời đại chúng ta là sự giản dị - giản dị trong lời giảng, và hơn thế nữa, giản dị trong đời sống. Khi sống giản dị chúng ta cũng sẽ bớt nói về tiền bạc và việc quyên góp trong bài giảng; giảng về tiền bạc không bao giờ soi sáng được ai. Giản dị cũng có nghĩa là không sử dụng tòa giảng như một phương tiện để trả đũa những người đối kháng với mình. Giản dị cũng ngăn cản chúng ta đưa chuyện bầu bán chính trị ồn ào lên tòa giảng. Giản dị trong bài giảng cũng có nghĩa là đừng cố làm cho người nghe phải cười hay khóc - đó là việc của các diễn viên truyền hình giải trí. Sự giản dị trong bài giảng khiến người nghe phải cúi đầu, đấm ngực và thành tâm hoán cải, tìm đến với lòng thương xót của Thiên Chúa. Trở nên giản đơn cũng là trở nên tuyệt vời trong ánh mắt Thiên Chúa. Lối sống giản dị của các linh mục chính là bài giảng dễ hiểu nhất.

Thách đố thứ ba là không ngừng học hỏi. Đọc sách và nghiên cứu phải được tiếp tục sau khi đã chịu chức linh mục. Nếu chúng ta ngừng đọc sách và nghiên cứu, chúng ta sẽ làm tổn hại linh hồn của giáo dân. Nếu ngừng học hỏi, là chúng ta bắt đầu thúc ép người khác đọc cái gọi là *cuốn sách cuộc đời chúng ta* – một cuốn truyện khôi hài, không cảm hứng, hết sức lố bịch và tai tiếng khủng khiếp. Khi đó bài giảng trở thành câu chuyện đời chúng ta chứ không phải câu chuyện về Đức Giêsu. Tuy nhiên, dành quá nhiều thời gian để đọc sổ chi tiêu cũng không phải là cách để chuẩn bị bài giảng.

Hãy thận trọng trong lối sống của mình. Mọi người sẽ nhìn xem cách chúng ta sống hơn là nghe chúng ta giảng. Hãy chân thành và chính trực. Một lối sống hai mặt, mặt tối của đời sống thật chẳng ra làm sao.

Hãy thận trọng trong mọi bài giảng. Thiên Chúa sẽ phán xét mọi lời các linh mục thốt ra. *Hãy tin những gì mình đọc. Hãy dạy những gì mình tin. Và thực hành những gì mình dạy.*

Hãy cẩn thận với mọi bài giảng. Giáo dân muốn nghe Lời Chúa chứ không phải lời của linh mục; chỉ có Lời Chúa mà thôi, luôn luôn là như vậy.

Hãy ý tứ với bài giảng của mình. Hãy thương xót dân Chúa. Đừng lạm dụng bài giảng nữa. Hãy để bài giảng của mình truyền cảm hứng và nung nóng trái tim người tín hữu.

Nguồn: **daminhvn.net**




CN 27 TN – Năm B

Mc 10, 2-16

Hôn Nhân: Giao Ước Tình Yêu

Lần gỡ lại những chương đầu của sách Sáng Thế chúng ta thấy rằng người nam và người nữ được Thiên Chúa tạo dựng và thiết lập đời sống hôn nhân thật là đẹp.

Trước hết về cách mai mối: Thiên Chúa đã se duyên kết tóc cho ông Adong và bà Evà, bởi chính Thiên Chúa dẫn Evà đến giới thiệu với Adong.

Thứ đến về cách chuẩn bị cho một gia đình mới : Thiên Chúa đã ban cho ông bà cả một gia nghiệp: chim trời cá nước, thú vật ngoài đồng, ruộng vườn canh tác.

Sau cùng là đẹp về việc cử hành nghi lễ : Đám cưới của ông Adong và bà Evà do Thiên Chúa chủ sự, trước đó Ngài trang bị cho có mặt trời chiếu sáng ban ngày, mặt trăng chiếu sáng ban đêm, và muôn triệu vì sao lấp lánh. Khi hôn lễ bắt đầu, Thiên Chúa dẫn Evà đến với Adong, Adong vui vẻ mắt sáng ra và không chỉ nhận Evà làm vợ mà còn tuyên bố : đây là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi (St 2,23). Nhận nhau xong rồi, Thiên Chúa tuyên phán : “Sự gì Thiên Chúa kết hợp loài người không được phân ly” (Mc 19,6). Cả hai đã được Thiên Chúa chúc phúc và họ đã sống vui vẻ hạnh phúc bên nhau.

Đoạn Tin Mừng hôm nay, thánh sử Marcô thuật lại việc các biệt phái đã chất vấn Chúa Giêsu về vấn đề ly dị trong hôn nhân: “Người ta có được phép ly dị vợ mình không?”. Nhân dịp này, Chúa Giêsu đã định hướng lại cái nhìn và

sự suy nghĩ chưa đúng đắn của những người biệt phái về vấn đề hôn nhân và gia đình. Đối với họ cũng như cả dân chúng thời bấy giờ, họ vẫn quan niệm hôn nhân như một định chế của pháp lý. Nhưng Chúa Giêsu muốn nâng cái nhìn của họ lên tầm mức cao hơn: Hôn Nhân chính là “Giao Ước Tình Yêu”.

Trong Cựu Ước, theo luật Môisen, cho phép người ta có thể ly dị (Đnl 24, 1). Vì thế, các biệt phái đã trưng dẫn lề luật cho thấy Môisen cho phép người ta “rẫy vợ”. Chúa Giêsu đã nói rõ: sở dĩ có định chế pháp lý đó là vì sự “cứng lòng” của họ. Điều đó còn cho thấy “luật cũ” có nhiều khuyết điểm cần phải được hoàn thiện trong “luật mới”.

Chúa Giêsu đã dẫn đưa những người biệt phái trở về với Kinh Thánh và với ý định nguyên thủy của Thiên Chúa về hôn nhân gia đình: đó chính là một chương trình xuất phát từ Thiên Chúa chứ không phải do con người định liệu: “Lúc khởi đầu cuộc sáng tạo, Thiên Chúa đã dựng nên một người nam và một người nữ. Bởi đó, người nam sẽ lìa bỏ cha mẹ để luyến ái vợ mình, và hai người sẽ nên một huyết nhục. Vậy sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly”.

Vậy hôn nhân chính là một giao ước tình yêu xuất phát từ một người nam và một người nữ, bị thu hút đến với nhau, để nên “một huyết nhục” hay “một xương một thịt”. Trong bí tích hôn nhân, Thiên Chúa đã dùng “sợi dây tơ hồng” thiêng liêng để

liên kết người chồng và người vợ lại với nhau và đó là sợi dây bền chặt khiến hai người “bất khả phân ly” và không được phép ly dị hay lìa bỏ nhau.

Hơn thế nữa, Sự chung thủy, bền vững trong hôn nhân không những là ý muốn của Thiên Chúa, nhưng còn là một trong những điều kiện để con người được hạnh phúc, bởi lẽ, gia đình là trường học đầu tiên để đào tạo con người trở nên người hơn. Thật vậy, chính trong một gia đình bền vững, vợ chồng trung tín và chung thủy với nhau, con cái sẽ học được những bài học về sự nhường nhịn và sẻ chia, bài học về yêu thương và bao dung tha thứ. Cũng chính từ nơi đó, từng người sẽ học được bài học về sự khiêm tốn, biết nhận ra sự giới hạn của mình, để sẵn sàng đón nhận sự hướng dẫn của người khác, đồng thời cũng biết nâng đỡ những người chung quanh.

Do đó, để giữ cho gia đình hạnh phúc, từng người trong chúng ta phải biết vun đắp cho cuộc sống chung trong gia đình, bằng cách quên mình, dẹp đi cái tôi ích kỷ, cái tôi nhỏ nhen mà theo mẫu gương Đức Giêsu, Đấng đã tự hạ mình chấp nhận “chịu thua kém các thiên thần” và “chịu chết thay cho mọi người”. Nhờ đó, Ngài “đã dẫn đưa nhiều con cái của Người đến vinh quang” (Bài đọc II).

Thánh Thể là nguồn trợ lực không thể thiếu trong việc duy trì sự bền vững của hôn nhân gia đình. Vì nếu tất cả mọi người trong gia đình đều lãnh nhận chung một tấm bánh, thì nói theo cách nói của thánh Phaolô: “Chúng ta tuy nhiều, nhưng sẽ trở nên một thân thể (1 Cr 10, 17).

Để kết thúc bài chia sẻ, xin mượn câu chuyện vui về nhà văn người Anh Bernard Shaw như sau:

Một hôm có người phụ nữ bạn của vợ nhà văn Bernard Shaw đến thăm bà Bernard Shaw. Nhưng khi người phụ nữ này đến thì bà Bernard Shaw không ở nhà. Bà ta chỉ nhìn thấy một ông già quần áo cũ kỹ đang làm vườn.

Bà khách hỏi :

– Ông làm việc cho gia đình ông bà Bernard Shaw bao lâu rồi ?

Ông già đáp :

– Thấm thoát đã 20 năm rồi!

Bà khách hỏi tiếp:

– Họ trả lương có khá không?

Ông già trả lời:

– Thưa bà chỉ đủ ăn đủ mặc thôi!

Người phụ nữ kêu lên:

– Thế thì bất công quá! Ông hãy tới làm việc cho tôi. Tôi sẽ trả lương cho ông hậu hĩ!

– Thưa bà, không thể được. Tôi đã cam kết làm việc suốt đời với bà Bernard Shaw.

– Vậy là ông sống trong chế độ nô lệ rồi!

– Thưa bà không, chỉ là chế độ hôn nhân thôi. Tôi chính là Bernard Shaw, chồng bà ấy!

Qua câu trả lời trên chúng ta thấy được điều cốt lõi trong hôn nhân và gia đình: giao ước hôn nhân chính là sự cam kết

chung sống suốt đời với nhau. Tuy nhiên, hôn nhân không phải là một chế độ nô lệ, nhưng là một giao ước tình yêu. Ngoài ra, Hôn Nhân Công Giáo lại còn là Bí tích do Chúa thiết lập và sợi dây hôn phối là sợi dây thiêng liêng bền chặt như lời Chúa phán : “Sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly”.

Lm. Giuse Trương Hoàng Phủ

CN 28 TN - Năm B

Mc 10, 17-30

Niềm Vui Chia Sẻ

Joseph Lapira vừa được Hội thánh phong chân phước. Ông là một Kitô hữu nổi tiếng của giáo hội Ý vào đầu thế kỷ này.

Một hôm có người thiếu phụ Hoa Kỳ giàu có đến xin ông lời chỉ giáo. Bà thú nhận đã chán ngán hết mọi sự ở đời, không còn muốn sống làm gì nữa. Đang lúc nói chuyện bà ta rút từ trong ví ra gói thuốc lá đặc tiền, và chăm lửa hút một điếu ngon lành.

Thấy vậy ông Lapira liền hỏi:

- Mỗi ngày bà hút mấy điếu thuốc ?
- Không biết bao nhiêu mà kể.

Vị thánh đề nghị:

- Từ nay, bà có thể hút nửa gói thôi, để số tiền mua nửa gói kia chia sẻ cho người nghèo.

Người đàn bà liền chống chế:

- Tôi bố thí bao nhiêu mà chẳng được. Cần gì phải hy sinh nửa gói thuốc.

Vị thánh liền giải thích:

- Giá trị của sự bố thí là bà hy sinh nửa gói thuốc lá đó. Chính sự hy sinh từ bỏ làm cho sự bố thí của bà có giá trị. Càng hy sinh từ bỏ nhiều thì sự chia sẻ của bà càng có giá trị cao.

Người đàn bà đã làm theo lời khuyên của Joseph Lapira. Bà không ngờ nhờ đó mà bà cảm thấy vui sống, thích sống. Chính sự hy sinh chia sẻ là niềm vui lớn lao cho cuộc đời bà.

Vui sống là điều quan trọng trong đời người. Có tất cả mà không có niềm vui sống thì chẳng khác gì đốt cháy cả cuộc đời. Niềm vui đích thực chỉ có thể mua bằng hy sinh chia sẻ mà thôi. Không có niềm vui đích thực nếu không có hy sinh từ bỏ. Giáo hội luôn nhắc nhở chúng ta: "Ai gieo trong nước mắt, sẽ gặt trong vui cười".

Nhất là Chúa Giêsu chỉ dạy chúng ta bí quyết đạt được niềm vui đích thực, niềm vui bền vững trong Tin mừng hôm nay:

"Con hãy bán những gì con có mà bố thí cho người nghèo, con sẽ được một kho tàng trên trời" (Mc 10,21).

Có cho đi mới được cho lại. "Bánh sáp đi, bánh quy lại" là thế. Càng trao ban càng nhận được niềm vui. Càng hy sinh chia sẻ càng được hạnh phúc, hạnh phúc đích thực, hạnh phúc vĩnh cửu là "Kho tàng trên trời" như Chúa Giêsu trả lời cho thánh Phêrô hôm nay: "Thầy bảo thật anh em: chẳng hề có ai bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, con cái hay ruộng đất vì Thầy và

vì Tin mừng, mà bây giờ ngay ở đời này lại không nhận được nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con hay ruộng đất gấp trăm, cùng với sự ngược đãi và sự sống đời đời ở đời sau” (Mc 10,29. 30). (Theo "Phút cầu nguyện cuối ngày".

Anh chị em kính mến ! đôi lúc chúng ta chẳng khác gì chàng thanh niên này. Chúng ta cũng tuân giữ luật Chúa, nhưng chúng ta không đủ can đảm hy sinh giúp đỡ anh chị em nghèo khó của chúng ta, vì việc đó đòi hỏi phải chấp nhận mất mát. Để có thể hy sinh và chấp nhận những mất mát đó, cần phải có động lực mạnh mẽ thúc đẩy chúng ta, và động lực đó chính là tình yêu : tình yêu Thiên Chúa và tình yêu tha nhân.

Lm. Giuse Nguyễn Phước Lễ

CN 29 TN – Năm B

Mc 10, 35-45

Chức Vụ Và Trách Nhiệm

“Càng cao danh vọng càng dày gian nan”. Thực tế cuộc sống đã giúp chúng ta nhận ra sự thật của nội dung mà châm ngôn này truyền tải. Bất cứ ai muốn có được thành tựu, danh vọng trong cuộc đời đều phải trải qua quá trình học tập, rèn luyện vất vả, danh vọng càng cao vất vả càng lớn. Ở một khía cạnh khác, châm ngôn này cũng muốn nhắc chúng ta một sự thật nữa là không phải cứ đạt được danh vọng là xong. Nói rõ ra, khi đạt được một vị trí xứng đáng thì chúng ta lại còn phải chu toàn trách nhiệm do vị trí đó mang lại. Cuộc thực hành nhiệm

vụ này cũng vất vả, gian nan không kém những vất vả, gian nan của quá trình đắc thủ địa vị.

Suy niệm Lời Chúa của Chúa Nhật 29 này, chúng ta sẽ thấy rõ Thiên Chúa yêu cầu những kẻ “làm lớn” phải cẩn trọng chu toàn phận vụ của vị trí mình được cất đặt.

Từ hai câu ngấn ngủi của sách Isaia (Is 53,10-11), chúng ta biết được chính Thiên Chúa đặt người tôi trung lên làm người “gánh lấy tội lỗi muôn dân”. Một vị trí cao trọng khủng khiếp mà chưa ai có được từ cổ đến kim. Tuy vậy, với vị trí này người tôi trung lại phải bị nghiền nát vì đau khổ, phải hiến thân làm lễ vật đền tội. Để nhờ nỗi thống khổ của mình muôn dân mới được nhìn thấy ánh sáng và được trở nên người công chính. Đúng là càng cao danh vọng càng dày gian nan, quyền chức càng lớn trách nhiệm càng nặng nề. Ở đây, người tôi trung không có nhận được bất kỳ lời hứa ủi an hay bổng lộc nào, duy nhất một việc là phải chấp nhận thi hành nhiệm vụ mà không thể chối từ hay đàm phán.

Câu chuyện chức vụ và nhiệm vụ này tiếp tục được khai thác trong Tin Mừng Macco (Mc 10, 25-45). Anh em Giacobe và Gioan bí mật xin Đức Giêsu ban cho hai chiếc ghế tả hữu khi Người lên làm trùm thiên hạ. Một kiểu xin xỏ thường thấy trong cõi nhân gian, khi ai đó muốn đường quan lộ của mình được thăng thang mà không phải vất vả tu chính thì họ thường hay “đi đêm” với bề trên để được sắp xếp trước. Hai đệ tử này quả khôn ranh. Thái độ nặc mùi thế tục này không ngờ lại xảy ra trong chính các môn đệ của một Rabbi nổi tiếng nhân đức. Thế nhưng, từ chuyện này Đức Giêsu đã giáo dục lại suy nghĩ muốn ăn trắng mặc trơn cho cả nhóm môn đệ. Chẳng có tả hữu gì hết, ai cũng phải lo chu toàn bổn phận của mình trước

đi đã. Vinh quang danh dự ư? Hạ hồi phân giải. Chúa Cha thưởng công thế nào thì hưởng thế ấy. Chưa chi mà đã muốn cầm đầu thiên hạ để được hưởng tư lợi. Hơn nữa, có được vai lớn, vai bé hay tả hữu gì đó thì cũng là để phục vụ thôi. Chức phận theo mẫu của Thiên Chúa là để hiến mạng làm bệ đỡ cho nhiều người được nâng lên, chứ không phải để ngồi mát ăn bát vàng đâu.

Người lãnh đạo theo ý Thiên Chúa phải là người đứng mũi chịu sào, người ngồi ghế nhất nhưng lại làm việc của một kẻ rớt hết, người trên hết nhưng phải ăn cơm sau hết. Họ phải dám chấp nhận hao mòn tài năng, trí tuệ, sự an toàn của bản thân. Họ phải chịu thiệt thòi, mất mát về phía mình và đôi khi phải hy sinh cả mạng sống. Chính họ phải đưa vai gánh vác những công việc của một kẻ phục dịch để đem lại hạnh phúc, an ổn, ấm no cho những người dưới quyền mình.

Ngược lại Thiên Chúa không chấp nhận người lãnh đạo ầu ơ, ấc ơ, cù cù, cạt cạt. Hay nói cách khác là hạng lãnh đạo chỉ biết dùng uy, lấy quyền mà thống trị, mà cai quản. Họ đã ăn trên ngồi trốc, hưởng phúc lộc triều đình nhưng lại không lo chu toàn bổn phận mình. Mặt khác, họ lợi dụng chức tước để vợ vét, xà xẻo phúc lợi của nhân dân hầu lo cho phúc lộc của chính mình. Họ cố gắng trèo cao, đi sâu vào những chức vụ cao trọng chỉ để tìm quyền tước, bổng lộc, vinh hạnh cho hơn người khác. Họ chẳng những thiếu trách nhiệm với chính quyền hạng của mình mà còn làm kiệt quệ tài sản, uy tín, phẩm hạnh của tổ chức mà họ làm đại diện.

Chúng ta chắc cũng cần làm một cuộc xét mình. Vì Thiên Chúa cũng đã trao tặng cho chúng ta ít nhiều chức vụ. Chức vụ của một người lãnh đạo tôn giáo, chức vụ của một người

lãnh đạo xã hội, chức vụ của một người trưởng hội đoàn, hay một tổ chức, chức vụ lãnh đạo một trường học, hay một nhà máy, chức vụ của một công dân với quốc gia, chức vụ làm cha làm mẹ, làm ông làm bà, làm thầy dạy, thầy thuốc, toà án. Chúng ta nghĩ gì khi chúng ta đều mang trong mình những chức vụ như thế. Tuy nó có khác về cấp độ và lãnh vực nhưng nó có chung đặc điểm là chúng ta phải thực hành những trách nhiệm thuộc phận vụ của mình đang đứng. Chúng ta đang vui cười vì thoả mãn ý muốn quyền lực hay chúng ta đang phải chịu cực lực vất vả lo chu toàn bốn phận do cái quyền đó đòi buộc

Lm. Phêrô Nguyễn Minh Thái

CN 30 TN B

Mc 10, 46-52

Sáng Đôi Mắt Đức Tin

Một nhóm sinh viên tổ chức tham quan mỏ than Scottish ở Anh Quốc. Mỗi sinh viên được phát một nón bảo hộ của thợ mỏ, đằng trước nón có gắn bóng đèn nối với một bình điện đeo ở thắt lưng.

Người hướng dẫn đưa họ vào buồng thang máy xuống tận đáy hầm than. Tới nơi, ông đề nghị các sinh viên bật đèn trên nón bảo hộ vì con đường dẫn đến khu khai thác tối đen như mực. Mái vòm chỉ cao một mét hai, nên mọi người phải cúi rạp xuống khi di chuyển. Than được chở trên băng tải và đổ vào các toa trên đường ray.

Ngay trước khi nhóm sinh viên đến khu khai thác, người hướng dẫn nói: "Các bạn hãy tắt tất cả các đèn trên nón". Mọi người đều làm theo. Trong tầm tối, người thợ mỏ nói: "Hãy cố gắng nhìn kỹ vào ngón tay của bạn". Chẳng ai thấy gì cả. Một vài người bắt đầu sợ hãi. Rồi người thợ mỏ nói một câu mà các sinh viên không bao giờ quên được: "Đây là tình trạng của những người mù". Tất cả sinh viên đều hiểu ra. Bị mù thì không bao giờ thấy được ánh sáng hoặc bất cứ thứ gì khác. Họ cũng hiểu tại sao những người thợ mỏ lại thích bầu trời trong xanh và ánh nắng rực rỡ của mặt trời.

"Có đau mắt mới biết thương người mù". Các sinh viên trong câu chuyện trên đây đã cảm nghiệm trong giây lát nỗi khổ của người mù. Họ không chỉ khổ nơi thân xác mà còn khổ trong tâm hồn. Quả thật, người mù đã không được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, không được nhìn ngắm người thân bạn bè, mà còn bị mặc cảm lệ thuộc kẻ khác, sống bên lề xã hội. Hôm nay Đức Giêsu chữa người hành khất mù Báctimê. Anh mù loà, "ngồi bên vệ đường" ăn xin, nghe biết Đức Giêsu đi qua, anh thống thiết kêu van: "Hỡi ông Giêsu, con vua Đavít, xin thương xót con" (Mc.10,47). Người ta ngăn cấm anh, nhưng anh càng tin tưởng kêu to hơn: "Hỡi con vua Đavít, xin thương xót con". Người cho gọi anh, anh sung sướng, liệng áo choàng, đứng phắt dậy, đến cùng Người: "Lạy Thầy, xin cho con được sáng" (Mc.10,51). Tức thì anh ta thấy được. Và khuôn mặt đầu tiên anh nhìn thấy chính là Đức Giêsu, Đấng đã đến để thắp sáng đời anh. Người phán: "Đức tin của anh đã chữa anh" (Mc.10,52).

Đích thực, Báctimê đã mù đôi mắt thể xác, nhưng lại sáng đôi mắt Đức tin, vì anh đã thấy Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế khi

gọi Người là "con vua Đavít". Báctimê đã mù đôi mắt thể xác, nhưng lại sáng đôi mắt tâm hồn, vì anh đã thấy Đức Giêsu là người có quyền chữa anh khỏi bệnh mù loà.

Với đôi mắt đức tin, anh đã chẳng sợ người ta cấm cản. Càng đe dọa, anh càng lớn tiếng kêu xin thống thiết hơn.

Với đôi mắt đức tin, anh đã liệng bỏ áo choàng là phương tiện để nhận quà tặng, cởi bỏ đời sống ăn xin, từ bỏ thân phận mù loà, rũ bỏ đời sống tối tăm, đến miền ánh sáng tình yêu và sự sống.

"Lạy Thầy, xin cho con được thấy". Đó phải là lời cầu xin hằng ngày của mỗi người chúng ta. Vì sẽ có những lúc chúng ta không thấy, hoặc cố ý không muốn thấy. Có những lúc chúng ta thấy mặt này mà chẳng thấy mặt kia. Mù loà thể xác ai cũng biết, nhưng mù loà tâm hồn thì không dễ nhận ra. Nên chúng ta hãy xin Chúa xóa cảnh mù loà cho mình. Vì chỉ "trong ánh sáng của Chúa, chúng ta mới nhìn thấy ánh sáng".

Lạy Chúa,

Xin cho mắt tâm hồn chúng con được sáng, để chúng con thấy Chúa là tất cả, thấy anh em thật dễ mến dễ thương, và thấy mình càng nhỏ bé đi, trong bàn tay yêu thương của Chúa. Amen.

Trích trong 'Như Thầy Đã Yêu'

Mc 12, 28b-34

Người Việt Nam chúng ta đa số ai cũng biết và thuộc lòng kinh này: “Lạy Chúa con, con kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự ...vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy”. Đọc đó, thuộc lòng đó xem ra không khó nhưng để giữ và thực hành những điều đó thì e là điều không hề dễ chút nào.

Đôi khi chúng ta đọc: Con kính mến Chúa hết lòng hết sức trên hết mọi sự ... rất là lớn, rất là nhiều lần, rất nhiều người nghe...nhưng để thực hành điều đó thì không nhiều, không sâu, đôi lúc còn đi ngược lại những điều chúng ta đã đọc nữa là đằng khác, thử hỏi xem biết bao lần chúng ta bỏ thánh lễ, bỏ kinh, bỏ cầu nguyện, bỏ học biết về Chúa... Vì những việc như bạn học, bạn công việc, bạn đi chơi, bạn đám tiệc...Vâng, có lẽ chúng ta không xem Chúa là Đấng trên hết mọi sự như chúng ta đã từng đọc.

Nhiều khi tinh thần giả dối của xã hội cũng đã phần nào len lỏi vào trong suy nghĩ và hành động của chúng ta, đó là thói nói mà không làm, giảng khẩu hiệu đầy đường mà không có thực thi.

Tiếp đến là câu: ...“Vì Chúa thì con thương yêu người ta như mình con vậy.”

Thực tế là mỗi người chúng ta rất yêu bản thân mình, hãy nhìn xem các sản phẩm phục vụ cho cơ thể mình thì biết, nhiều vô kể, còn lo cho người khác thì được xem như là thứ yếu, hay cho người khác những cái chúng ta thừa mứa hoặc không dùng

đến, đôi khi chúng ta cho người khác để họ đi khuất mắt để khỏi mất công làm phiền chúng ta nữa.

Chúng ta hãy nhớ rằng, trong luật Chúa ban tình yêu phải được đặt lên hàng đầu, tình yêu phải là quan trọng nhất, luật của Chúa chỉ nhẹ nhàng khi chúng ta hiểu lẽ luật Chúa trao chính là tình yêu của Ngài đã dành cho chúng ta, vì thế nếu chúng ta biết yêu mến Chúa thật lòng và yêu thương anh em hết dạ thì việc giữ lẽ luật Chúa không còn chi là nặng nề nữa.

Lạy Chúa, xin mở trái tim chúng con để chúng con luôn biết yêu mến Chúa và thương anh em chung quanh mình hơn.Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí





ĐTC Phanxicô: Nếu thiếu cầu nguyện Giáo hội không thể truyền giáo và phục vụ tha nhân

Trong buổi tiếp kiến chung trực tuyến sáng ngày 14/4/2021, tiếp tục bài giáo lý về việc cầu nguyện của người Kitô hữu, Đức Thánh Cha Phanxicô giải thích rằng, lời cầu nguyện thuộc về chính bản chất của Giáo hội; nếu thiếu cầu nguyện, thì Giáo hội không thể thực hiện sứ mệnh truyền giáo và phục vụ người khác.

Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung trực tuyến sáng thứ Tư 14/04 Đức Thánh Cha suy tư về vai trò của Giáo hội như trường học tuyệt vời của việc cầu nguyện.

Bắt đầu từ cha mẹ chúng ta, những người dạy chúng ta cầu nguyện, gieo vào tâm hồn chúng ta hạt giống được chín mùi qua đời sống của Kitô hữu. Bên cạnh đó, gương sáng của những tín hữu sống đức tin, việc tham dự vào đời sống của giáo xứ và Thánh lễ, giúp chúng ta không chỉ phát triển đời sống cầu nguyện ở mức độ cá nhân, nhưng còn được đón nhận di sản cầu nguyện và tu đức phong phú của Giáo hội.

Đặc biệt trong những thời điểm khó khăn, chúng ta nhận ra tầm quan trọng của cầu nguyện trong việc củng cố đức tin và đức cậy của chúng ta. Lịch sử cho thấy tầm quan trọng của các cộng đoàn cầu nguyện – các đan viện và tu viện – đối với việc canh tân Giáo hội và xã hội. Cầu nguyện là nguồn mạch của đời sống Giáo hội và là nguồn sức mạnh thực sự giúp Giáo hội làm chứng cho Chúa Phục Sinh.

Đức Thánh Cha cảnh giác rằng, khi Kẻ thù, Ma quỷ muốn gây chiến với Giáo hội, chúng ngăn cản Giáo hội cầu nguyện, làm cạn nguồn mạch của Giáo hội. Vì lý do này, Chúa Giêsu nhấn mạnh rằng, các môn đệ cần phải cầu nguyện không mệt mỏi và không ngừng. Do đó, cầu nguyện và dạy người khác cầu nguyện là điều cần thiết đối với sứ mệnh loan báo Tin Mừng của Giáo hội, phục vụ Chúa Kitô trong anh chị em của chúng ta, và đưa mọi người vào sự hiệp nhất của vương quốc của Người.

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha

Mở đầu bài giáo lý, Đức Thánh Cha giải thích rằng Giáo hội là một trường học cầu nguyện tuyệt vời. Nhiều người trong chúng ta đã học cách bập bẹ những lời cầu nguyện đầu tiên khi ở trong lòng cha mẹ hoặc ông bà của mình. Có lẽ chúng ta trân trọng ký ức về cha mẹ, những người đã dạy chúng ta cầu nguyện trước khi đi ngủ. Những khoảnh khắc suy tư đó thường là những lúc các bậc cha mẹ lắng nghe một sự tin tưởng gắn bó của con cái họ và có thể đưa ra những lời khuyên được linh hứng bởi Phúc âm. Sau đó, trên hành trình trưởng thành, có những cuộc gặp gỡ khác, với những chứng nhân khác và những thầy dạy cầu nguyện (xem Giáo lý Công giáo, 2686-2687).

Cầu nguyện là sức mạnh trợ giúp chúng ta

Đời sống của một giáo xứ và của mỗi cộng đoàn Kitô hữu được đánh dấu bằng những giây phút cử hành phụng vụ và cầu nguyện của cộng đoàn. Chúng ta nhận ra rằng, món quà mà

chúng ta đã nhận được trong thời thơ ấu với sự đơn sơ, là một di sản to lớn và phong phú nhất, và kinh nghiệm cầu nguyện đáng được đào sâu hơn nữa (x. Sdd, 2688). Tấm áo của đức tin không bị hồ cứng, nhưng phát triển cùng với chúng ta, ngay cả khi trải qua những khoảnh khắc khủng hoảng và hồi sinh.

Đức Thánh Cha nhận định: Chúng ta không thể phát triển nếu không có những khoảnh khắc khủng hoảng, bởi vì khủng hoảng làm cho bạn phát triển. Đối mặt với khủng hoảng là một cách cần thiết để phát triển. Và hơi thở của đức tin là sự cầu nguyện: chúng ta càng phát triển trong đức tin khi chúng ta học cách cầu nguyện. Sau những giai đoạn nhất định trong cuộc sống, chúng ta nhận ra rằng nếu không có đức tin, chúng ta sẽ không thể làm được điều đó, và lời cầu nguyện chính là sức mạnh của chúng ta. Không chỉ lời cầu nguyện cá nhân, mà cả lời cầu nguyện của các anh chị em, và của cộng đồng đã đồng hành và hỗ trợ chúng ta, của những người biết chúng ta, của những người chúng ta xin họ cầu nguyện cho chúng ta.

Cầu nguyện xây dựng Giáo hội và xã hội

Đức Thánh Cha giải thích: Đây cũng là lý do tại sao các cộng đồng và nhóm dân thân cầu nguyện phát triển liên tục trong Giáo hội. Một số Kitô hữu, thậm chí cảm thấy lời kêu gọi biến cầu nguyện trở thành hành động chính trong ngày của họ. Trong Giáo hội có các đan viện, tu viện, nơi ẩn tu, nơi những người được thánh hiến cho Thiên Chúa, sống và thường trở thành những trung tâm chiếu tỏa ánh sáng thiêng liêng. Đó là những ốc đảo nhỏ, nơi chia sẻ đời sống cầu nguyện mãnh liệt và tình hiệp thông huynh đệ được xây dựng từng ngày. Chúng

là những tế bào quan trọng không chỉ đối với cơ cấu Giáo hội, mà cho chính xã hội. Chúng ta hãy nghĩ về vai trò của đời sống đan tu đối với sự ra đời và phát triển của nền văn minh châu Âu, và cả trong các nền văn hóa khác. Cầu nguyện và làm việc trong cộng đoàn giúp thế giới tiếp tục phát triển.

**Ai cố gắng làm đẹp
lòng Thiên Chúa mới
là người thông sáng,
họ hầu như thình
lặng, hoặc có nói, thì
nói rất ít – chỉ nói
những gì cần thiết và
đẹp lòng Thiên Chúa.**

Ngày 17.01: Thánh Antôn Viện Phụ



Cầu nguyện và cộng đồng

Đức Thánh Cha khẳng định: Mọi thứ trong Giáo hội đều phát sinh từ cầu nguyện, và mọi thứ phát triển nhờ cầu nguyện. Ngài đưa ra ví dụ: trong khi tiến hành một số cải cách và thay đổi trong Giáo hội, người ta đã nỗ lực rất nhiều về mặt tổ chức và phương tiện truyền thông nhưng đôi khi lại thiếu cầu nguyện. Theo Đức Thánh Cha, cầu nguyện mở cánh cửa cho Chúa Thánh Thần, Đấng linh hứng cho chúng ta tiến bước. Ngài nhận định: Không có cầu nguyện thì những thay đổi trong Giáo hội không phải là thay đổi của Giáo hội, nhưng là của nhóm. Nếu ngừng cầu nguyện, có vẻ như mọi thứ vẫn có thể tiếp diễn bình thường trong chốc lát, nhưng sau một thời gian ngắn, Giáo hội nhận ra rằng, nó đã trở nên giống như cái vỏ sò rỗng tuếch, đã mất trục nâng đỡ, không còn có nguồn năng lượng và tình yêu.

Cầu nguyện - dầu của ngọn đèn đức tin

Các thánh cho thấy điều này. Đức Thánh Cha giải thích: Những người nam nữ thánh thiện không có cuộc sống dễ dàng hơn những người khác, ngược lại, họ cũng có những vấn đề phải đối mặt và hơn nữa, họ thường là đối tượng của sự chống đối. Nhưng sức mạnh của họ là kinh nguyện, đó là điều họ luôn rút ra từ "giếng" không bao giờ cạn của Giáo hội Mẹ. Với kinh nguyện, họ thắp lên ngọn lửa đức tin của họ, như người ta dùng dầu để đốt các ngọn đèn. Và vì vậy, họ tiếp tục bước đi trong đức tin và hy vọng. Các vị thánh, những người thường bị thế gian xem thường, thực ra, là những người nâng đỡ thế gian,

không phải bằng vũ khí tiền bạc và quyền lực, nhưng bằng vũ khí cầu nguyện.

Đức tin vẫn còn khi còn cầu nguyện

Đức Thánh Cha nhắc lại câu hỏi của Chúa Giêsu trong Tin Mừng thánh Luca, một câu hỏi đầy kịch tính luôn khiến chúng ta phải suy tư: "Khi Con Người đến, liệu có còn thấy đức tin trên mặt đất này nữa không?", hay chỉ còn thấy những tổ chức, như một nhóm các doanh nhân của đức tin, được tổ chức hàng hoàng, làm các việc từ thiện? (Lc 18,8). Đức Thánh Cha lưu ý rằng, câu hỏi này nằm ở cuối một dụ ngôn cho thấy sự cần thiết phải cầu nguyện một cách kiên trì, không mệt mỏi (xem cc 1-8). Vì vậy, chúng ta có thể kết luận rằng: ngọn đèn đức tin sẽ luôn được thắp sáng trên trái đất, chừng nào còn có dầu cầu nguyện. Nó giúp thăng tiến đức tin và phát triển cuộc sống khốn khổ, yếu đuối, tội lỗi của chúng ta.

Tôi có cầu nguyện không ?

Đức Thánh Cha cũng mời gọi các Kitô hữu tự hỏi: Tôi có cầu nguyện không? Tôi cầu nguyện thế nào? Giống những con vẹt? Hay với tâm hồn? Tôi có chắc chắn cầu nguyện rằng, tôi đang ở trong Giáo hội và cầu nguyện với Giáo hội? hay tôi cầu nguyện theo ý tưởng của mình một chút và làm cho ý tưởng của tôi trở thành lời cầu nguyện? Đây là một lời cầu nguyện ngoại giáo, không phải là Kitô giáo. Và Đức Thánh Cha khẳng định lại: chúng ta có thể kết luận rằng: ngọn đèn đức tin sẽ luôn được thắp sáng trên trái đất chừng nào còn có dầu cầu nguyện.

Sứ mệnh của Giáo hội: Cầu nguyện và giáo dục cầu nguyện

Kết thúc bài giáo lý Đức Thánh Cha nhấn mạnh đến nhiệm vụ quan trọng của Giáo hội: cầu nguyện và giáo dục cầu nguyện. Chuyển trao ngọn đèn đức tin với dầu cầu nguyện từ thế hệ này sang thế hệ khác. Ngài nói: Không có ánh sáng của ngọn đèn này, chúng ta không thể nhìn thấy con đường loan báo Tin Mừng; chúng ta không thể nhìn thấy khuôn mặt của các anh chị em để đến gần và phục vụ; chúng ta không thể thắp sáng căn phòng nơi chúng ta có thể gặp gỡ nhau trong cộng đoàn... Không có đức tin, mọi thứ sụp đổ; và nếu ngừng cầu nguyện, đức tin tin bị dập tắt. Đức tin và cầu nguyện đi đôi với nhau. Vì thế, Giáo hội, ngôi nhà và trường học của sự hiệp thông, là ngôi nhà và trường học của cầu nguyện.

Hồng Thủy – Vatican News





BỨC TRANH ĐA SẮC CỦA CÁC TU SĨ CÁC TÔN GIÁO 299 tình nguyện viên các tôn giáo đã lên đường vào tâm dịch



Hưởng ứng lời kêu gọi của chính quyền Sài Gòn, đáp lại lời kêu gọi của Đức tổng giám mục Giuse Nguyễn Năng, nghe theo tiếng gọi của lòng bác ái, từ bi, 299 tình nguyện viên các tôn giáo đã lên đường vào tâm dịch để chung tay đồng lòng trợ giúp và an ủi những người bị nhiễm Covid và ngăn chặn đại dịch.

Trời Sài Gòn thứ Năm 22/7/2021 mưa xối xả từ sáng sớm và mây vần vũ suốt cả ngày, dường như diễn tả sự quyến luyến của những người thân chia tay 299 tình nguyện viên các tôn giáo lên đường đến 3 bệnh viện đã chiến để phục vụ bệnh nhân nhiễm Covid-19. Tuy thế, những giọt mưa không thể làm

nao nóng tâm hồn, làm ngẩn ngai bước chân của những tu sĩ tình nguyện trở nên men muối giữa lòng đời.

Ban sáng các tình nguyện viên đã có mặt tại Hội trường Thành phố, 111 Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3, để làm thủ tục. Thật đẹp thay trong số các tình nguyện viên, không chỉ có các tu sĩ Công giáo nhưng còn các tình nguyện viên của các tôn giáo khác. Sắc áo nâu, vàng của các tu sĩ Phật giáo xen lẫn với những bộ áo dòng đủ màu, những bộ thường phục, như một bức tranh tuyệt vời được thêu dệt bởi tình bác ái hay lòng từ bi. Điểm chung hiện diện trên nét mặt của các tình nguyện viên chính là một thoáng lo âu, về sứ vụ, nhưng nổi bật hơn chính là sự nhiệt tình hăng say, lòng vui tươi vì có thể thực thi bác ái cách cụ thể.

Tất cả các tình nguyện viên đã được kiểm tra và chích vắc-xin.

Hồng Thủy - Vatican News

430 TU SĨ TRONG CHIẾN DỊCH



Trước đó, trong thông báo ngày 19/7, Tổng giáo phận Sài Gòn cho biết trong những ngày sắp tới sẽ có 430 tu sĩ tình nguyện đến các bệnh viện để chăm sóc bệnh nhân nhiễm Covid-19, theo sự hướng dẫn của ngành y tế. Thông cáo viết: “Đây là một cơ hội rất tốt để các tu sĩ Công giáo thực thi sứ mạng của ơn gọi thánh hiến. Xin cầu nguyện cho các tu sĩ này cũng như cho tất cả các y, bác sĩ và các thiện nguyện viên y tế được bình an và có nhiều sức khỏe để phục vụ”.

Tâm thư gửi 430 tu sĩ tình nguyện ra tuyến đầu

Hội đồng Mục vụ Giáo xứ Vườn Xoài đã gửi một tâm thư đến 430 tu sĩ tình nguyện ra tuyến đầu:

Kính gửi các soeurs và các thầy,

Từ sáng đến giờ, con đọc đi đọc lại thông báo của Tòa Giám mục về việc 430 tu sĩ nam nữ tham gia chống dịch. Con rất vui và tự hào vì được thấy trong đội phòng chống virus corona của thành phố lần này có sự hiện diện của các soeur, các thầy. Con biết rằng đây chính là một nghĩa cử hy sinh quên mình của các soeur, các thầy nhằm đẩy lui dịch bệnh và đem bình an trở lại cho người dân Sài Gòn. Sẽ có nhiều bất trắc, hiểm nguy đang rình rập nhưng con tin chắc các soeur và các thầy sẽ được tham gia tập huấn, được trang bị đồ bảo hộ y tế và mang theo ngọn lửa yêu mến từ Thánh Tâm Chúa để đến với tha nhân, đến với anh em mình.

Thành phố đang phải đối phó với quá nhiều thách thức, đau thương, cách riêng Tổng Giáo phận Sài Gòn với hàng trăm nhà thờ, nhiều cộng đoàn không có thánh lễ, không thể đến với nhau trong những giờ sinh hoạt, giờ Châu Thánh Thể, giờ cầu nguyện... và sẽ còn rất lâu chúng ta mới có thể gặp nhau nếu con virus này còn hoành hành. Các thầy, các soeurs lên đường lần này để cùng với tất cả lực lượng ngành y tế trong và ngoài thành phố tạo thành một tấm khiên che, chắn đỡ cho người dân thành phố, trong đó có ông bà, bố mẹ, anh chị, những người thân yêu của chúng con. Con tin Chúa Thánh Thần sẽ đồng hành, cùng làm việc và soi sáng cho tất cả các soeur các thầy, để các soeur, các thầy biết làm sáng danh Chúa qua nghĩa cử dẫn thân này.

Con xin gửi tất cả tình thương mến, sự tin tưởng và lòng ngưỡng mộ đến các soeurs và các thầy. Xin Thiên Chúa ban cho các soeurs, các thầy tình yêu và niềm vui của Ngài để sứ vụ “bất

khả” này sẽ mang lại nhiều niềm vui và hạnh phúc cho mọi người, đặc biệt là những bệnh nhân Covid-19.

Chúc các soeurs và các thầy lên đường bình an!

Nguồn: FB Tổng giáo phận Sài Gòn





Sai lầm mà người nghèo dễ mắc phải nhất mà nếu không tỉnh táo nhận ra, cuộc đời bạn khó có thể khá lên



Sự khác biệt giữa tư duy của người nghèo và người giàu.

Bạn đoán xem, người nghèo dễ phạm phải sai lầm gì nhất?

Tầm nhìn sẽ quyết định cuộc sống và tương lai của mỗi người. Muốn làm chủ và thay đổi tương lai cần xây dựng cho mình một tầm nhìn xa rộng. Tuy nhiên không phải ai cũng làm được điều này, đôi khi cơ hội đến nhưng chỉ vì tầm nhìn hạn hẹp lại khiến ta đánh mất nó, tới khi nhìn lại thì đã muộn.

Cách đây không lâu câu chuyện của một phóng viên giấu tên được chia sẻ trên diễn đàn xã hội đã khiến chúng ta suy nghĩ thêm về nhận định trên.

Anh chia sẻ như sau:

"15 năm trước khi tôi tốt nghiệp đại học, vì có thành tích tốt trong học tập và yêu thích sáng tác, lãnh đạo khoa đã tìm tôi và nói rằng nếu muốn tiếp tục học lên, ông ấy có thể sắp xếp cho tôi một suất, với điều kiện phải đặt cọc cho nhà trường 30.000 nhân dân tệ (tương đương hơn 100 triệu bây giờ). Khi đó chỉ nghiên cứu sinh mới đủ điều kiện ở lại trường, vì tôi là sinh viên đại học nên số tiền này sẽ được hoàn lại sau.

Khi đó, học phí nửa năm của tôi là 1.200 nhân dân tệ, tiền sinh hoạt một tháng hơn 100 tệ, tiền nhuận bút không quá 15 tệ. Vì vậy, 30.000 tệ đối với tôi là một số tiền rất lớn.

Nghĩ đến việc cha mẹ làm việc cực khổ, hàng ngày phải bán mặt cho đất bán lưng cho trời, không dễ dàng gì nuôi tôi học xong đại học, nếu vì số tiền 30.000 tệ này mà họ phải mượn tiền của ông bà nội thì tôi thật không đành lòng.

Tôi không hề bàn bạc gì với cha mẹ, lẩn lộn suy nghĩ suốt hai ngày liền, cuối cùng quyết định nói với lãnh đạo khoa: "Em không muốn ở lại trường, em muốn đi làm."

Sau này một số bạn học của tôi đã tiếp tục học lên tại trường nhờ nhiều nỗ lực khác nhau, một số trở thành tài năng trẻ của trường sau khi lấy bằng Tiến sĩ, còn số khác xin việc ở các trường cao đẳng và đại học khác.

Riêng tôi làm phóng viên cho một tờ báo thành phố cấp tỉnh, khi báo giấy suy thoái còn phải chặt vật tìm một lối thoát cho mình.

Nhiều năm sau đó, khi 30.000 tệ không còn là vấn đề với tôi nữa thì tôi mới đủ dũng cảm chia sẻ chuyện này với cha mẹ mình.

Cha tôi nghe xong thì đỏ hoe mắt nói với tôi rằng: "Người giàu nhìn tương lai xa, người nghèo chỉ nhìn tới trước mắt. Con nhà nghèo thường mắc một bệnh chung, đó là dễ mắc cảm, tự trách bản thân, rồi coi trọng hoàn cảnh của cha mẹ. Thật ra năm đó nếu con nói về việc này thì cha mẹ sẽ bán nhà bán cửa, nghĩ đủ cách để giúp con vì đây là cơ hội mà không phải sinh viên nào cũng có được."

Thì ra sai lầm mà những đứa trẻ nhà nghèo dễ mắc phải nhất là bởi vì nghèo mà không nhìn được xa, luôn lo sợ bản thân mình sẽ gây thêm rối loạn cho gia đình nên chủ động từ chối những cơ hội từ bên ngoài. Chúng đã quên rằng, có rất nhiều cách để giải quyết vấn đề, thậm chí còn nhiều hơn khó khăn mà chúng vẫn tưởng tượng.

Người giàu nhìn xa, còn người nghèo chỉ nhìn trước mắt, thay đổi tầm nhìn biết đâu bạn sẽ thay đổi được tương lai.



Làm thế nào để chung sống an toàn với dịch Covid-19 ?

Hiện nay, nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng vẫn hiện hữu. Vì thế, việc người dân thay đổi thói quen để sống chung an toàn, sẵn sàng ứng phó với đại dịch là rất cần thiết. Duy trì lối sống lành mạnh, thực hiện tốt 5K kết hợp vắc xin... cũng có thể góp phần giảm thiểu những tác động của dịch Covid-19 với cộng đồng.

5K+ Vắc xin

Theo nghiên cứu, không vắc xin nào có tác dụng phòng bệnh đạt tỷ lệ tuyệt đối và tức thì vì còn phụ thuộc vào đáp ứng miễn dịch của mỗi người. Do đó, vấn đề quan trọng hiện nay là cần kết hợp giữa biện pháp cơ học - 5K và biện pháp sinh học - vắc xin để góp phần hạn chế nguy cơ lây nhiễm cộng đồng, bảo vệ người dân chung sống an toàn với dịch bệnh.

Theo khuyến cáo của Bộ Y tế, sau khi tiêm vắc xin, kể cả là mũi 1 hay đủ 2 mũi, người được tiêm vẫn phải thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm. Với Covid-19 hiện nay, đó là biện pháp 5K: Đeo khẩu trang; thực hiện khử khuẩn; giữ khoảng cách; không tập trung đông người; khai báo y tế.

Ăn uống khoa học để tăng cường sức khỏe

Hệ thống miễn dịch của cơ thể là tuyến phòng thủ đầu tiên chống lại bệnh tật và để hoạt động hiệu quả, Bộ Y Tế khuyến cáo, nguyên tắc đầu tiên là ăn uống bình thường, đa dạng các nhóm thực phẩm và cân bằng dinh dưỡng, gồm: protein, tinh

bột, chất béo, vitamin và khoáng chất. Đồng thời, bổ sung các thực phẩm giàu probiotics giúp cân bằng hệ vi sinh đường ruột, hỗ trợ tăng cường sức đề kháng.

Một số thực phẩm hỗ trợ khả năng miễn dịch, bạn có thể bổ sung vào thực đơn hàng ngày như:

- Probiotics là vi sinh vật sống giúp bảo vệ sức khỏe đường ruột và hỗ trợ tăng cường đề kháng. Chúng được tìm thấy trong các thực phẩm lên men, nhất là trà Star Kombucha. Quá trình lên men mang đến cho Star Kombucha một lượng lớn probiotic chủng Lactobacillus, giúp sản sinh kháng thể IgA; tăng số lượng và chức năng các tế bào miễn dịch, từ đó giúp hệ tiêu hóa khỏe mạnh hơn, tránh được sự xâm nhập và phát triển của hại khuẩn.

- Trái cây họ cam quýt như bưởi, cam, chanh, ... tăng cường phản ứng của hệ thống miễn dịch chống lại nhiễm trùng.

- Axit amin được tìm thấy trong các loại hạt và ngũ cốc giúp tạo ra oxit nitric hỗ trợ các tế bào miễn dịch.

- Các loại vitamin và khoáng chất không chỉ giúp hỗ trợ tiêu hóa, chống táo bón, mà còn giúp tăng cường hệ miễn dịch cho cơ thể. Nhóm dinh dưỡng này có nhiều trong củ quả màu vàng, da cam, màu đỏ (cà rốt, bí ngô, gấc, cà chua) hoặc rau tươi có màu xanh thẫm.

Lưu ý: Nên ăn chín, uống sôi. Hạn chế các loại thức ăn nhanh và chế biến sẵn, hoặc phải hâm nóng lại nếu mua thực phẩm chế biến trữ sẵn để đảm bảo an toàn. Uống đủ nước. Ăn nhiều rau xanh và trái cây. Điều này là bắt buộc.

Giữ cho tinh thần thoải mái, lạc quan

Căng thẳng có thể gây hại cho cơ thể, cả về tinh thần và thể chất. Căng thẳng mãn tính hoặc lo lắng có thể khiến cơ thể sản sinh ra cortisol - hormone căng thẳng gây ức chế hệ thống miễn dịch. Nó cũng có thể thúc đẩy tình trạng viêm và mất cân bằng trong các chức năng của tế bào miễn dịch.

Điều quan trọng là bạn phải bình tĩnh đối diện với thực tế và duy trì sự kết nối với bạn bè, người thân trong gia đình. Hạn chế những suy nghĩ tiêu cực bằng cách: ngồi thiền, đọc sách; lên kế hoạch hoạt động từng ngày, tuần. Đồng thời, thường xuyên cập nhật tin tức để hiểu rõ về phòng dịch bệnh: Việc hiểu biết về Covid-19, hiểu rõ về nguồn lây, cơ chế lây và thực hành đúng khuyến cáo của Bộ Y tế giúp ta tự tin hơn, tránh những hoang mang, lo lắng không cần thiết.

Ngủ đủ giấc

Giấc ngủ đóng vai trò quan trọng trong việc phục hồi và nạp năng lượng cho cơ thể, bao gồm cả hệ thống miễn dịch của bạn. Trong một nghiên cứu năm 2019, những người ngủ đủ 8 tiếng có lượng tế bào T (một loại tế bào tiêu diệt các tế bào bị tổn thương) cao hơn những người ngủ ít hơn.

Giấc ngủ rất tốt cho sức khỏe của bạn. Nhưng nếu bạn khó ngủ, hãy chuẩn bị tốt những điều kiện sau:

- Môi trường phòng ngủ phải thoải mái, tối, mát mẻ và loại bỏ những phiền nhiễu từ các thiết bị điện tử, vật nuôi.
- Hạn chế lượng rượu và caffeine tiêu thụ vì chúng có tác động xấu đến chất lượng giấc ngủ.

- Dành thời gian thiền định trước khi ngủ có thể giúp cơ thể sáng khoái và nạp năng lượng, giúp giảm căng thẳng và lo lắng, mang lại giấc ngủ ngon hơn và cải thiện khả năng miễn dịch.

Thiền định giúp mang lại giấc ngủ ngon hơn và cải thiện khả năng miễn dịch. (Nguồn: Internet)

Vận động thể chất phù hợp

Tập thể dục có rất nhiều lợi ích đối với sức khỏe của chúng ta, từ việc giữ cho trái tim khỏe mạnh và kiểm soát huyết áp đến tăng cường tâm trạng, ngăn ngừa sự khởi phát của bệnh tiểu đường và thậm chí tăng cường hệ thống miễn dịch giúp bảo vệ chúng ta khỏi bệnh tật.

Do vậy, để sống chung an toàn với dịch, mọi người cần giữ nhịp vận động cơ thể đều đặn, thậm chí phải siêng năng tập thể dục hơn, ít nhất 30 phút mỗi ngày. Cha mẹ cùng tập luyện với con để vừa khuyến khích động viên trẻ, vừa giúp con không bị chán vì phải ở nhà suốt thời gian dài.

Hơn lúc nào hết, mỗi người phải sẵn sàng tâm thế chủ động sống trong trạng thái "bình thường mới". Trong đó, đừng quên thông điệp 5K kết hợp cùng vắc xin, thực hiện lối sống lành mạnh, tuân thủ chế độ dinh dưỡng khoa học và đầy đủ để bảo vệ bản thân và gia đình an toàn trước đại dịch.

Tại thị trường Việt Nam, Star Kombucha - thương hiệu Kombucha tiên phong sản xuất theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ và được FDA chứng nhận. Sản phẩm chứa nhiều probiotics được tạo thành từ quá trình lên men phù hợp nhu cầu chăm sóc sức khỏe hàng ngày cho cả gia đình.

Bạn có thể mua Star Kombucha tại nhiều nơi như chuỗi siêu thị Co.opmart, Big C, GS25, Annam Gourmet, Aeon Mall, website của công ty.



Đặc biệt, tại gian hàng chính hãng của Star Kombucha trên Lazada đang có nhiều chương trình khuyến mãi, bạn có thể tham khảo tại: <https://www.lazada.vn/shop/star-kombucha>

Ánh Dương

Theo Nhịp sống kinh tế